

Số: /BC-BDTTG

Hà Nội, ngày

tháng 01 năm 2026

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo năm 2025
và nhiệm vụ trọng tâm năm 2026**

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2025

Năm 2025 là năm đặc biệt quan trọng của đất nước, là năm tăng tốc, bứt phá, về đích; năm khởi động, chuẩn bị của nhiệm kỳ 2026 - 2031 và có ý nghĩa to lớn trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, kỷ niệm 95 năm thành lập Đảng, 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 80 năm thành lập Nước và là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tuy nhiên, trong năm 2025, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, bất ổn, khó lường; căng thẳng địa chính trị, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột quân sự tại U-crai-na, khu vực Trung Đông tiếp tục căng thẳng; vấn đề giải quyết tranh chấp biên giới của một số nước trong khu vực vượt qua các giải pháp hòa bình. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, nhất là dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh năng lượng... diễn biến khó lường, thường xuyên, khắc nghiệt hơn, ảnh hưởng nặng nề đến nhiều quốc gia, khu vực. Trong nước, khó khăn, thách thức còn rất lớn, biến đổi khí hậu diễn ra nhanh và khốc liệt, nửa cuối năm 2025, tình trạng “bão chồng bão, lũ chồng lũ” hiếm thấy, gây ra lũ lụt vượt mức lịch sử trên diện rộng, đã ảnh hưởng nặng nề đến đời sống Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), đặc biệt tàn phá nặng nề khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) nơi vốn đã đối mặt với nhiều khó khăn về hạ tầng và sinh kế.

Với tinh thần chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, ngay từ đầu năm, Ủy ban Dân tộc¹) đã tập trung quyết liệt chỉ đạo, điều hành, phối hợp có hiệu quả với các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương vùng DTTS&MN thường xuyên quan tâm, tổ chức thực hiện công tác dân tộc và đã đạt được kết quả quan trọng, cơ bản hoàn thành mục tiêu đề ra, góp phần tích cực vào phát triển KT-XH địa bàn vùng DTTS&MN nói riêng và cả nước nói chung. Căn cứ Nghị quyết số 56-NQ/TW ngày 25/11/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày

¹ Tính đến trước ngày 01/3/2025.

24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, theo đó thành lập Bộ Dân tộc và Tôn giáo (Bộ DTTG) trên cơ sở Ủy ban Dân tộc (UBDT) tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tôn giáo của Bộ Nội vụ. Ngày 01/3/2025, Bộ DTTG đã tổ chức “*Lễ công bố Nghị quyết của Quốc hội thành lập Bộ DTTG và Quyết định về công tác cán bộ*”. Việc thành lập Bộ DTTG thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước đối với vấn đề dân tộc và vấn đề tôn giáo; mang ý nghĩa thúc đẩy hoạt động, phong trào trong dân tộc và tôn giáo nhằm phục vụ sự nghiệp cách mạng bảo vệ và xây dựng, phát triển đất nước. Ngày 03/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 114/2025/NĐ-CP về việc sửa đổi khoản 12 Điều 3 Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ DTTG. Theo đó, Báo VietNamNet là cơ quan ngôn luận của Bộ DTTG trên cơ sở hợp nhất Báo VietNamNet của Bộ Khoa học và Công nghệ với Báo Dân tộc và Phát triển của Bộ DTTG. Báo VietNamNet có chức năng, nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin về lĩnh vực dân tộc và tôn giáo, tình hình đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội trong và ngoài nước. Báo đóng vai trò cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với đồng bào các dân tộc, các tổ chức tôn giáo và Nhân dân, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Với khối lượng công việc rất lớn trong năm 2025, và lần đầu tiên thành lập Bộ quản lý nhà nước về dân tộc và tôn giáo trong Bộ máy Chính phủ, Bộ DTTG đã chủ động bám sát các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cụ thể hóa thành các kế hoạch, chương trình công tác có tính đột phá và khả thi cao; quán triệt thực hiện các nhiệm vụ với sự chỉ đạo quyết liệt, phương pháp làm việc khoa học, đổi mới, cùng sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành, công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo đã tạo nên một dấu ấn đậm nét góp phần tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện, bền vững của vùng đồng bào DTTS và tôn giáo, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tôn giáo góp phần vào sự ổn định và phát triển chung của đất nước. Điều này được thể hiện cụ thể qua các nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH VÙNG DÂN TỘC, TÔN GIÁO

Được sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước, cùng với sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ của các cấp, các ngành và đặc biệt là nỗ lực của đồng bào các dân tộc, tôn giáo, việc triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chính sách an sinh xã hội tại vùng DTTS&MN, tôn giáo trong năm 2025 đã mang lại những kết quả tích cực. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Chương trình MTQG DTTS&MN) cơ bản đạt được các mục tiêu của Chương trình (*06/09 nhóm mục tiêu của Chương trình cơ bản đạt hoặc vượt kế hoạch đề ra, trong khi tỷ lệ nghèo của toàn cầu lại đang có xu hướng tăng thì tỷ lệ nghèo của Việt Nam giảm mạnh từ 58% năm 1993 xuống 1% năm 2025,*

tỷ lệ nghèo trong đồng bào DTTS còn khoảng 11%); tiến hành tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN với tổng mức vốn để thực hiện Chương trình là trên 137 nghìn tỷ đồng đã tạo nên những chuyển biến mạnh mẽ tại vùng đồng bào DTTS².

Quản trị tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Bộ DTTG thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ; chỉ đạo các đơn vị liên quan thuộc Bộ tăng cường thông tin, tuyên truyền công tác tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP ở vùng đồng bào DTTS&MN, vùng đồng bào tôn giáo. Đồng thời, lồng ghép các nhiệm vụ về phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN trong kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị, của Bộ, các chính sách, chương trình, đề án về lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo. Qua đó, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển KT-XH của cả nước nói chung và mục tiêu tăng trưởng ước đạt 8% nói riêng (cao nhất trong 10 năm qua), tạo nền tảng vững chắc cho mục tiêu tăng trưởng từ 10% trở lên từ năm 2026 và các năm tiếp theo³. Tình hình cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

1. Tình hình sản xuất và đời sống

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhiều chính sách trọng tâm đã được triển khai đồng bộ và hiệu quả, đặc biệt là Chương trình MTQG DTTS&MN giai đoạn 2021-2025, gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Đáng chú ý là phong trào xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025 đã được đẩy mạnh. Song song đó, công tác an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào DTTS, đồng bào tôn giáo trong các dịp lễ, Tết, và giáp hạt được thực hiện kịp thời. Hoạt động sản xuất có chuyển biến tích cực: **(1)** Đẩy mạnh khuyến nông, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi năng suất cao, ứng dụng khoa học kỹ thuật; **(2)** Hình thành và phát triển các làng nghề, tổ hợp tác, hợp tác xã hoạt động hiệu quả; **(3)** Tham gia các sự kiện quảng bá (như Hội chợ Mùa Thu 2025) nhằm giới thiệu sản vật đặc trưng, góp phần phát triển KT-XH địa phương.

Tình hình sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy hải sản ổn định và có mặt phát triển. Hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì, tạo thêm việc làm, giúp thu nhập bình quân và đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào DTTS ngày càng tăng lên. Mặc dù có nhiều tiến bộ, đời sống và sản xuất vẫn đối mặt với nhiều khó khăn lớn: **(1)** Dịch bệnh và Giá cả: Nguy cơ tái bùng phát dịch tả lợn châu Phi, cúm gia cầm gây thiệt hại lớn. Giá tiêu thụ một số mặt hàng nông sản (lúa, gạo, cam sành...) giảm mạnh và không ổn định; **(2)** Thiên tai nghiêm trọng: tình hình bão lũ, mưa lớn, sạt lở đất diễn biến phức tạp, đặc biệt là các cơn bão số 9, 10, 11, 12, 13 gây thiệt hại hết sức nặng nề về người, tài sản và cơ sở hạ tầng tại khu vực Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Trung Bộ (nhất là Đắk Lắk, Khánh

² Chương trình đã hỗ trợ đất ở cho 10.549 hộ; hỗ trợ nhà ở cho 42.567 hộ, hỗ trợ trực tiếp đất sản xuất cho 13.387 hộ, hỗ trợ chuyển đổi nghề cho 54.899 hộ; quy hoạch, sắp xếp, ổn định dân cư với 25.056 hộ; đầu tư 6.018 công trình giao thông nông thôn, 8.673 km đường giao thông được nhựa, bê tông hóa.

³ Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương.

Hòa, Gia Lai, Lâm Đồng nơi có đông đồng bào DTTS); **(3)** Khô hạn và Xâm nhập mặn: Khu vực Nam Bộ chịu ảnh hưởng gay gắt của khô hạn và xâm nhập mặn trong những tháng đầu năm, cùng với triều cường vượt mức báo động cuối năm, gây ngập úng sâu.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương đã huy động mọi nguồn lực, triển khai đồng bộ các biện pháp ứng phó, đặc biệt là khẩn trương khắc phục hậu quả thiên tai. Các hoạt động như “*Chiến dịch Quang Trung*” và Chương trình xây dựng, sửa chữa nhà ở đã được triển khai để hỗ trợ nhân dân sớm ổn định cuộc sống. Toàn hệ thống chính trị và xã hội tích cực vận động ủng hộ, phát huy truyền thống tương thân tương ái, giúp đỡ đồng bào vùng thiên tai vượt qua khó khăn.

2. Văn hóa xã hội, an ninh, trật tự

a) Về văn hóa - thông tin:

Năm 2025, cùng với các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, các địa phương vùng DTTS&MN đã tổ chức thành công nhiều hoạt động thiết thực, đặc biệt là Kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9. Các địa phương cũng thực hiện tốt Công điện của Thủ tướng Chính phủ, quan tâm, chăm lo đời sống người có công nhân Kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7). Hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở vùng DTTS&MN, tôn giáo tiếp tục được đầu tư, cơ bản đáp ứng nhu cầu nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân. Nhiều địa phương đã tổng kết 25 năm thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” và đẩy mạnh tuyên truyền Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình và ngày Gia đình Việt Nam. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng được đẩy mạnh thông qua Chương trình MTQG DTTS&MN. Nhiều di tích lịch sử, văn hóa được công nhận cấp tỉnh, cấp quốc gia. Đáng chú ý như: **(1)** Di sản Quốc tế: Nghề gốm Chăm được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện nhân loại; **(2)** Di tích Quốc gia Đặc biệt: Di tích kiến trúc nghệ thuật Tháp Bà Po Nagar (Khánh Hòa) được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt; **(3)** Nhiều lễ hội dân gian và loại hình nghệ thuật đặc sắc (như Lễ Xên Lầu Nó của người Thái Đen, Lễ hội Púng hiêng của người Dao Tiền, Lễ hội Sayangva của người Chơ Ro) được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia.

Công tác tổ chức các sự kiện lớn được sự quan tâm sâu sắc của Bộ DT&TG và các cấp chính quyền: **(i)** Tổ chức họp mặt, thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà đồng bào nhân dịp Tết Nguyên đán và các Lễ, Tết truyền thống của dân tộc, tôn giáo (như Tết Chôl Chnăm Thmây, Lễ Sene Đôn-Ta của dân tộc Khmer; Tết Haji của dân tộc Chăm Islam); **(ii)** Ngày hội Văn hóa dân tộc Mường lần thứ II được tổ chức thành công tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam, với chủ đề “Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Mường trong kỷ nguyên mới”, thu hút sự tham gia của 5 tỉnh, thành phố; **(iii)** Các tỉnh Nam Bộ tổ chức sôi nổi các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch nhân dịp Lễ hội Oóc Om Bóc - Đua ghe Ngo năm

2025; **(iv)** Các địa phương vùng Chăm tích cực chuẩn bị tham gia Ngày hội Văn hóa dân tộc Chăm lần thứ VI, năm 2025 tại Khánh Hòa.

Các cơ quan Báo chí, Phát thanh, Truyền hình địa phương tiếp tục nâng cao chất lượng và thời lượng chương trình tiếng dân tộc, đồng thời các Đoàn nghệ thuật dân tộc chuyên nghiệp tăng cường phục vụ đồng bào vùng sâu, vùng xa, đáp ứng tốt nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của Nhân dân.

b) Về giáo dục - đào tạo

Năm 2025, công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được ưu tiên hàng đầu, đạt nhiều thành tựu quan trọng. Các địa phương vùng DTTS&MN, tôn giáo đã tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2025 trong bối cảnh thực hiện sắp xếp bộ máy chính quyền. Song song đó, nhiều hoạt động thiết thực như Lễ tuyên dương học sinh, sinh viên (HSSV) và giáo viên xuất sắc năm học 2024-2025 và các chương trình hỗ trợ HSSV khó khăn (dịp hè, đầu năm học, Tết Trung thu) đã được tổ chức nhằm động viên và khuyến khích các em đến trường. Đặc biệt, Nhân dân cả nước rất phấn khởi trước chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về miễn toàn bộ học phí cho học sinh từ mầm non đến hết THPT công lập trên phạm vi cả nước, chính thức thực hiện từ đầu năm học 2025-2026. Chủ trương này là động lực mạnh mẽ thúc đẩy phổ cập giáo dục và giảm gánh nặng cho đồng bào DTTS, tôn giáo. Ngành Giáo dục tiếp tục tập trung vào nâng cao chất lượng dạy và học theo kế hoạch năm học 2025-2026. Công tác đầu tư cơ sở vật chất giáo dục vùng DTTS&MN được tăng cường theo hướng đạt chuẩn, đặc biệt là các Trường Phổ thông DTNT, PTDT bán trú theo dự án giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện Kết luận số 81-KL/TW của Bộ Chính trị, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các địa phương vùng biên giới đã đồng loạt tổ chức Lễ khởi công xây dựng Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và THCS tại các xã biên giới đất liền, khẳng định quyết tâm phát triển giáo dục tại khu vực chiến lược. Các chính sách phát triển giáo dục vùng dân tộc được quan tâm, nổi bật là Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ (quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh vùng DTTS&MN) và Thông tư số 20/2025/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (về Chương trình các môn học bồi dưỡng dự bị đại học). Công tác dạy và học tiếng nói, chữ viết của các DTTS được duy trì và nâng cao chất lượng thông qua các lớp song ngữ tại trường phổ thông, cơ sở tôn giáo và Trung tâm Hoa ngữ. Việc tăng cường dạy và học tiếng Việt cho trẻ em DTTS trước khi vào lớp 1 theo Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo được chú trọng. Đồng thời, các Chùa Khmer Nam Bộ và các Trường đặc thù còn tổ chức các lớp dạy chữ Khmer, chữ Pali, Vi-ni...

c) Đào tạo nghề, giải quyết việc làm: Các địa phương tiếp tục quan tâm công tác nâng cao chất lượng dạy, đào tạo nghề, đặc biệt là tăng cường đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2021 - 2030; thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng đào tạo lao động, kết hợp giải quyết việc làm.

Công tác đào tạo nghề kết hợp giải quyết việc làm cho lao động nông thôn giai đoạn 2021-2030 được tăng cường đổi mới. Nhiều phiên giao dịch việc làm gắn kết thị trường lao động trong và ngoài nước được đẩy mạnh, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và nâng cao thu nhập cho đồng bào DTTS, tôn giáo.

d) Về y tế

Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân ngày càng được quan tâm, chú trọng; cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế vùng đồng bào DTTS&MN, tôn giáo tiếp tục được đầu tư xây dựng theo hướng đạt chuẩn. Đội ngũ y, bác sĩ và nhân viên y tế là người DTTS được tăng cường, số lượng, chất lượng được nâng lên, bảo đảm các điều kiện khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Các hoạt động truyền thông phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, COVID-19; tiêm chủng mở rộng, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân, đặc biệt là ngăn ngừa các loại dịch bệnh phát sinh sau mưa lũ được các địa phương tăng cường. Ngoài ra, các tổ chức, đơn vị, địa phương còn tổ chức khám bệnh và cấp phát thuốc miễn phí, trao quà cho người dân vùng DTTS&MN, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng bị ảnh hưởng thiên tai, góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

Thực hiện chương trình y tế quốc gia và các quy định mới về khám chữa bệnh bảo hiểm y tế đã mang lại nhiều kết quả tích cực, người nghèo, người DTTS thuộc xã khó khăn và đặc biệt khó khăn được Nhà nước cấp thẻ BHYT và được hưởng 100% chi phí thanh toán về dịch vụ khám, chữa bệnh. Các giải pháp tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế tiếp tục được đẩy mạnh và có chuyển biến tích cực⁴; tỷ lệ đồng bào DTTS tham gia bảo hiểm y tế tại một số địa phương ngày càng tăng. Tuy vậy, tình hình dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm mùa, thủy đậu, sốt rét tại một số địa phương có chiều hướng tăng⁵; có nơi vẫn còn tình trạng bị ngộ độc thức ăn.

đ) Tình hình tín ngưỡng, tôn giáo

Tình hình hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo truyền thống trong vùng đồng bào DTTS, tôn giáo ổn định, đảm bảo theo Hiến chương của tổ chức tôn giáo, đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, nhu cầu tín ngưỡng của Nhân dân. Các chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo luôn tin tưởng và chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; duy trì mối liên hệ thường xuyên với Cơ quan quản lý nhà nước về công tác DTTG; tổ chức các Đoàn đại diện các tôn giáo truyền thống đến thăm, chúc mừng Lãnh đạo Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố sau khi thực hiện sáp nhập. Thực hiện tốt phương châm “*Sống tốt đời, đẹp đạo*”, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc, tích cực tham gia

⁴ Tỉnh Kiên Giang (cũ): hỗ trợ 100% mức đóng BHYT cho người DTTS sinh sống tại khu vực biên giới. Thời gian 24 tháng, do ngân sách địa phương đảm bảo.

⁵ Theo Bộ Y tế. Từ đầu năm đến nay, cả nước ghi nhận 86.253 trường hợp mắc sốt xuất huyết, 17 ca tử vong. Trong đó có tỉnh Gia Lai, ca mắc sốt xuất huyết và tay chân miệng có chiều hướng gia tăng, đã ghi nhận 162 ca SXH, tăng 6 ca so với tuần trước.

các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, từ thiện xã hội⁶, thường xuyên tổ chức hỗ trợ, giúp đỡ vùng bị ảnh hưởng thiên tai, vì cuộc sống cộng đồng, chung tay xây dựng quê hương ngày càng phát triển, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm, tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc tổ chức các lễ trọng truyền thống của tôn giáo. Các cơ quan chức năng thường xuyên nắm tình hình, tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tiếp xúc, gặp gỡ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, đại diện các cơ sở thờ tự trên địa bàn để kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc, tạo sự thông suốt trong quá trình hoạt động. Các hoạt động lễ hội, lễ khánh thành, lễ thường kỳ của các tôn giáo truyền thống được tổ chức trang nghiêm, sinh hoạt và hoạt động duy trì ổn định.

e) Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội vùng đồng bào DTTS&MN, tôn giáo cơ bản ổn định, mối quan hệ đoàn kết gắn bó giữa các dân tộc, tôn giáo được giữ vững. Các địa phương tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong vùng đồng bào DTTS, vùng đồng bào tôn giáo; đồng thời xây dựng và củng cố lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, gắn với thực hiện phong trào *“Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”*. Chủ động đấu tranh ngăn chặn hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để tuyên truyền chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết lương, giáo. Đồng bào các DTTS, tôn giáo chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đề cao ý thức cảnh giác cách mạng; tích cực tham gia cuộc vận động làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhiều gương điển hình tiên tiến trong đồng bào DTTS, tôn giáo đã được biểu dương, tôn vinh, khen thưởng.

Tuy vậy, tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội vùng đồng bào DTTS&MN, tôn giáo vẫn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp, các thế lực thù địch tiếp tục lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, tuyên truyền đạo trái pháp luật; vấn đề an ninh phi truyền thống, thông tin xấu, độc trên mạng xã hội diễn biến ngày càng tinh vi. Tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại; mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy; di cư tự do trái pháp luật, khiếu kiện, tranh chấp đất đai còn xảy ra tại một số địa bàn; có hiện tượng thanh niên DTTS thất nghiệp bị

⁶ - Tỉnh An Giang: Cục An ninh nội địa - Bộ Công an phối hợp với Công an tỉnh An Giang, Quỹ Khuyến tài - Khuyến học Đông A, Ban Đại diện Cộng đồng Hồi giáo tỉnh An Giang, UBND các xã Tri Tôn, Châu Phong (An Giang) tổ chức lễ trao tặng 100 chiếc xe đạp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh DTTS trên địa bàn 2 xã. Tổng kinh phí trao tặng quà trên 250 triệu đồng, do Cục An ninh nội địa Bộ Công an vận động Quỹ Khuyến tài - Khuyến học Đông A và nhà hảo tâm đóng góp.

- Tỉnh Vĩnh Long: Tường Nguyên (TP.HCM) phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức khởi công xây dựng 3 phòng học tại chùa Ô Chhuc (ấp Ngải Hòa, xã Tập Ngãi, tỉnh Vĩnh Long). Công trình có tổng kinh phí xây dựng 1 tỷ 200 triệu đồng, do gia đình Phật tử Nguyễn Ngọc - Quảng Ninh thông qua chùa Tường Nguyên phát tâm tài trợ.

dụ đồ lao động “chui” sang Campuchia, bị bóc lột, mua bán người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hình ảnh quốc gia, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự địa phương.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC DÂN TỘC, TÔN GIÁO NĂM 2025

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Năm 2025, được xác định là năm tăng tốc, bứt phá, về đích trong việc thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH 05 năm giai đoạn 2021-2025. Ngay từ đầu năm, UBND nay là Bộ DTTG đã tập trung quyết liệt chỉ đạo, điều hành, phối hợp có hiệu quả với các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương vùng DTTS&MN, tôn giáo thường xuyên quan tâm, tổ chức thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo và đã đạt được kết quả quan trọng, cơ bản hoàn thành mục tiêu đề ra, góp phần tích cực vào phát triển KT-XH địa bàn vùng DTTS&MN, tôn giáo nói riêng và cả nước nói chung.

Với khối lượng công việc rất lớn trong năm 2025, chưa có tiền lệ, Bộ DTTG đã quán triệt thực hiện các nhiệm vụ với sự chỉ đạo quyết liệt, phương pháp làm việc khoa học, đổi mới, cùng sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành, công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo đã tạo nên một dấu ấn đậm nét góp phần tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện, bền vững của vùng đồng bào DTTS, tôn giáo, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tôn giáo góp phần vào sự ổn định và phát triển chung của đất nước. Căn cứ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Bộ DTTG đã quán triệt, triển khai thực hiện và đạt được một số kết quả nổi bật trong công tác dân tộc, tôn giáo năm 2025, như sau:

a) Bộ Dân tộc và Tôn giáo

Công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ DTTG đảm bảo thực hiện nghiêm quy chế làm việc của Chính phủ, của Bộ, đảm bảo hiệu lực và hiệu quả; phương thức chỉ đạo, điều hành tiếp tục được đổi mới, có trọng tâm, trọng điểm, sâu sát. Các đồng chí Lãnh đạo Bộ đã quyết liệt chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch và dự toán thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2025 ngay từ những ngày đầu năm, nhất là việc thực hiện các đề án, nhiệm vụ được Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và các nhiệm vụ thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. Chú trọng tăng cường công tác xây dựng thể chế đảm bảo đúng tiến độ, đúng thẩm quyền và khả thi với các văn bản tham mưu, nhất là về chủ trương, chính sách, thể chế bảo đảm ngắn gọn, cụ thể; trong các văn bản xây dựng thực hiện phân cấp, phân quyền, cụ thể, với mục tiêu xuyên suốt *“Làm sao cho đồng bào DTTS, đồng bào tôn giáo được thụ hưởng, được thỏa mãn ngày một tốt hơn nhu cầu về vật chất, tinh thần; tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc không tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định; đảm bảo sự đoàn kết của đồng bào các dân tộc, tôn giáo”*; thống nhất phương châm xác định: *“Công tác dân tộc, tôn giáo là vấn đề có ý nghĩa chiến lược của Đảng, Nhà nước ta. Thực hiện đồng bộ các chính sách để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo, làm nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc và sự phát triển của đất nước”*.

Lãnh đạo Bộ tăng cường chỉ đạo, quán triệt các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ được phân công nhiệm vụ phải xây dựng kế hoạch triển khai từng nội dung đảm bảo tinh thần “6 rõ” theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*”. Cơ quan quản lý nhà nước tập trung vào các nhiệm vụ chính: **(i) Đề xuất xây dựng chủ trương, chính sách, quy định của pháp luật;** **(ii) Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình, đôn đốc, tổ chức thực thi ở cơ sở;** **(iii) Xây dựng mô hình, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm.** Lãnh đạo Bộ tham dự nhiều hội nghị, cuộc họp quan trọng của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương...; đồng thời làm trưởng đoàn đi công tác tại một tỉnh, thành phố để nắm tình hình vùng đồng bào DTTS&MN, đồng bào tôn giáo, kiểm tra việc thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc, tôn giáo; thăm, chúc Tết trên địa bàn các tỉnh, thành phố và tham gia Đoàn công tác của Chủ tịch Quốc hội thăm, chúc Tết trên địa bàn các tỉnh: Yên Bái, Trà Vinh, Hậu Giang, Tuyên Quang; tham gia Đoàn công tác của Thủ tướng Chính phủ thăm, khảo sát các dự án trọng điểm của tỉnh Vĩnh Phúc... Nhân dịp chuẩn bị đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025, Lãnh đạo Bộ đã tổ chức một số Đoàn công tác tháp tùng Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ và tổ chức nhiều đoàn công tác do Lãnh đạo Bộ làm trưởng đoàn đi thăm, tặng quà và chúc Tết các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác dân tộc, một số đồn biên phòng, hộ DTTS nghèo, người có uy tín trong đồng bào DTTS, hộ gia đình chính sách khó khăn... tại **19** tỉnh có đông đồng bào DTTS⁷ với kinh phí **8,739 tỷ đồng** từ nguồn ngân sách nhà nước. Bộ DTTG đã tích cực ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do bão lũ 2025 tại các tỉnh như Đắk Lắk, Cao Bằng, Lạng Sơn...; Lãnh đạo Bộ đã tổ chức các đoàn công tác trực tiếp đến các địa phương; kêu gọi ủng hộ một ngày lương của cán bộ, công chức, viên chức với kinh phí hơn **645 triệu đồng**; vận động các mạnh thường quân, trao tặng tiền mặt và hiện vật... giúp bà con khắc phục hậu quả, ổn định cuộc sống.

Tập thể Lãnh đạo Bộ đã tổ chức nhiều cuộc họp để thảo luận, thống nhất định hướng chỉ đạo, giải quyết những nội dung, công việc của Bộ, của vùng đồng bào DTTS&MN, đồng bào tôn giáo. Từng đồng chí Lãnh đạo Bộ đã trực tiếp làm việc với các đơn vị phụ trách và chủ động yêu cầu đơn vị triển khai báo cáo về các nhiệm vụ quan trọng, giải quyết kịp thời đề xuất, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tập trung chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, nhất là việc thực hiện các đề án, nhiệm vụ được Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong Chương trình công tác năm 2025; các nhiệm vụ thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN; giải ngân vốn đầu tư công; xóa nhà tạm, nhà dột nát... Quán triệt thực hiện nghiêm Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và Nghị quyết số

⁷ Gồm: Bắc Giang, Cao Bằng, Điện Biên, Hà Giang, Lào Cai, Yên Bái, Lai Châu, Lạng Sơn, Phú Thọ, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Đắk Lắk, Gia Lai, Phú Yên, Hậu Giang, Trà Vinh, Bạc Liêu.

02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025; Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025, giao dự toán, kế hoạch đầu tư công nguồn tăng thu ngân sách Trung ương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách Trung ương và Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 07/01/2025 về phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 cho các dự án theo ngành, lĩnh vực đối với một số dự án. Yêu cầu các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư khẩn trương lập dự toán chi tiết, xây dựng kế hoạch, phương án, tiến độ, phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm...

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển KT-XH là những Nghị quyết đặc biệt quan trọng đưa đất nước ta bước vào Kỷ nguyên mới: Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc⁸; Đảng ủy và Lãnh đạo Bộ DTTG đã tổ chức quán triệt sâu sắc, nghiên cứu và kịp thời cụ thể hóa, ban hành nhiều văn bản⁹ lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và phân công nhiệm vụ cụ thể theo nguyên tắc “6 rõ” cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ. Lãnh đạo Bộ thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát tình hình triển khai các Nghị quyết, đảm bảo các Nghị quyết tổ chức thực hiện thực sự hiệu quả, đạt kết quả cao nhất.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 14/CĐ-TTg ngày 11/02/2025 về tổ chức Đoàn công tác của các Thành viên Chính phủ làm việc với các địa phương về đôn đốc triển khai thực hiện các kịch bản tăng trưởng đã được Chính phủ giao cho các địa phương; xử lý, giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân, giải ngân

⁸ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 về “hội nhập quốc tế trong tình hình mới”; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về “đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về “phát triển kinh tế tư nhân”; Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 về “bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về “đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 về “một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân”. 07 Nghị quyết này là những trụ cột thể chế nền tảng, tạo động lực mạnh mẽ đưa đất nước ta tiến lên trong Kỷ nguyên mới, hiện thực hóa tầm nhìn Việt Nam phát triển, thu nhập cao vào năm 2045 hướng tới kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 100 năm Ngày thành lập nước Cộng hòa XHCN Việt Nam.

⁹ Kế hoạch số 66-KH/ĐU ngày 22/4/2025 của Đảng ủy Bộ DTTG về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71-NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Văn bản số 04-KH/ĐU ngày 23/7/2025 của Đảng ủy Bộ về Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Quyết định số 453/QĐ-BD TTG ngày 30/7/2025 của Bộ DTTG ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết 197/NQ-QH ngày 17/5/2025 của Quốc hội, Nghị quyết 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ. Quyết định số 388/QĐ-BD TTG ngày 01/7/2025 của Bộ DTTG ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

vốn đầu tư công, xuất nhập khẩu, xây dựng hạ tầng, nhà ở xã hội, phong trào thi đua xóa nhà tạm, nhà dột nát, các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; Bộ DTTG tổ chức cuộc làm việc với các tỉnh: Hà Nam, Thanh Hóa, Nghệ An theo hình thức trực tiếp và trực tuyến nhằm chủ động xử lý, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc thuộc thẩm quyền theo kiến nghị của địa phương; đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan để kịp thời phản hồi, thông tin và có giải pháp tháo gỡ các vướng mắc của địa phương.

Lãnh đạo Bộ đã chủ trì, tham dự nhiều hội nghị, cuộc họp quan trọng của Ban Chấp hành Trung ương, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thường trực Chính phủ, các ban, bộ, ngành Trung ương; tháp tùng Lãnh đạo Đảng, Nhà nước đi thăm và làm việc tại các địa phương. Lãnh đạo Bộ làm trưởng đoàn đi công tác hơn 110 chuyến tại các tỉnh, thành phố vùng DTTS&MN, vùng đồng bào tôn giáo; tháp tùng Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ đi công tác nước ngoài.

Trong năm 2025, Lãnh đạo Bộ DTTG đã chỉ đạo, xử lý: **(i)** Văn bản đến: Tiếp nhận, phân loại, cập nhật và số hóa trên hệ thống điều hành tác nghiệp 19.400 văn bản, 1.878 văn bản mật. Tất cả các văn bản đến được tiếp nhận và tham mưu kịp thời. **(ii)** Văn bản đi: Phát hành 4.347 văn bản đi, trong đó có 185 văn bản mật. Các văn bản đi đã đảm bảo về thể thức và thời gian, không thất lạc, chậm muộn. 100% văn bản đi được số hóa, ký số trên hệ điều hành tác nghiệp (theo danh mục đã được quy định) và chuyển lên trực liên thông văn bản quốc gia đúng địa chỉ.

b) Các bộ, ngành Trung ương

Năm 2025, các bộ, ngành đã tích cực, chủ động chỉ đạo điều hành thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo và đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

- Bộ Quốc phòng¹⁰:

+ Công tác dân tộc: Các cơ quan, đơn vị triển khai các hoạt động trọng tâm: **(1)** Tích cực tham gia các Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KT-XH vùng DTTS&MN; triển khai hiệu quả Dự án “*Nhân rộng mô hình giảm nghèo gắn với quốc phòng và an ninh*”; tổ chức tập huấn, chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi và trồng trọt; phân bổ và triển khai Chương trình MTQG DTTS&MN bảo đảm hiệu quả; **(2)** Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động trên 52.000 hộ không di cư tự do, trên 3.000 học sinh trở lại trường học; tổ chức tuyên truyền về chính sách dân tộc được 250 buổi/17.500 lượt người. Biên soạn 8.000 quyển tài liệu bồi dưỡng kiến thức dân tộc; **(3)** Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa được 18.391 căn nhà (tổng kinh phí gần 1.000 tỷ đồng), giúp nhân dân định canh, định cư, khám, chữa bệnh, cấp thuốc miễn phí; **(4)** Vận động đồng bào nâng cao cảnh giác, tích cực đấu tranh làm thất bại âm mưu lợi dụng vấn đề “dân tộc”, “tôn giáo” chống phá Đảng, Nhà nước; **(5)** Giới thiệu 2.739 đảng viên tham gia

¹⁰ Báo cáo số 8078/BC-BQP ngày 10/12/2025.

sinh hoạt tại 2.226 chi bộ thôn, bản biên giới; nhận đỡ đầu 2.273 cháu có hoàn cảnh khó khăn; **(6)** Quân đội luôn là lực lượng nòng cốt thực hiện nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, cứu hộ, cứu nạn, huy động trên 350.000 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia ứng cứu; **(8)** Tuyển quân được 32.140 thanh niên người DTTS và người theo các tôn giáo nhập ngũ. Kết nạp 1.271 đảng viên là quân nhân người DTTS.

+ Công tác tôn giáo: **(1)** Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo cho chức sắc, tín đồ, giảm thiểu hoạt động mê tín, dị đoan và vi phạm pháp luật; **(2)** Tích cực tham gia xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở vùng đồng bào tôn giáo vững mạnh; phối hợp giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan đến tôn giáo, không để hình thành các “điểm nóng”; **(3)** Phát huy nguồn lực của các tôn giáo trong phát triển KT-XH, hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người nghèo, tu sửa đường giao thông, trường học; **(4)** Chủ động tuyên truyền, đấu tranh làm thất bại âm mưu lợi dụng tôn giáo chống phá Đảng, Nhà nước. Ban Chỉ đạo 35 QUTW và “*lực lượng 47*” duy trì hoạt động thường xuyên, viết hàng trăm tin, bài phản bác quan điểm sai trái.

- Bộ Khoa học và Công nghệ¹¹: Các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH&CN&ĐMST) liên quan đến vùng đồng bào DTTS&MN đã được Bộ Khoa học và Công nghệ chủ động lồng ghép và tiếp tục thực hiện trong một số Chương trình/Đề án quốc gia để triển khai các chính sách dân tộc như: **(i)** *Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025* (phê duyệt tại Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; *Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025* (phê duyệt tại Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ); *Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030* (phê duyệt tại Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ). Bộ Khoa học và Công nghệ đã phê duyệt Chương trình *Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030 giai đoạn II*, mã số KX.08/24-30 (Quyết định số 3151/QĐ-BKH&CN ngày 02/12/2024). Các nội dung của Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển các sản phẩm chủ lực khu vực nông thôn, miền núi được Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, lồng ghép, tham mưu, trình Thủ tướng phê duyệt 16 chương trình/đề án KH&CN cấp quốc gia; phê duyệt theo thẩm quyền 26 Chương trình KH&CN cấp quốc gia giai đoạn 2021-2025 và 2021-2030.

+ Công tác dân tộc: **(i)** Triển khai thực hiện Chương trình KH&CN cấp quốc gia: “*Những vấn đề cơ bản và cấp bách về DTTS và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030 giai đoạn II*” (Mã số KX.08/24-30). Đây là cơ sở khoa học quan trọng để hoạch định chính sách dân tộc trong giai đoạn mới; **(ii)** Hỗ trợ ứng dụng tiến bộ KH&CN để giải quyết các vấn đề sinh kế cấp thiết, phát triển các

¹¹ Công văn số 7551/BKH&CN-XNT ngày 10/12/2025

sản phẩm chủ lực địa phương (OCOP); **(iii)** Hỗ trợ xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu hàng hóa cho các sản phẩm vùng DTTS&MN; **(iv)** Đẩy mạnh các hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại vùng nông thôn, miền núi và hải đảo; **(v)** Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến và cải cách hành chính, giúp đồng bào dân tộc dễ dàng tiếp cận các dịch vụ của nhà nước; **(vi)** Thực hiện các hoạt động truyền thông, phổ biến chính sách KH&CN phục vụ phát triển KT-XH vùng DTTS&MN; **(vii)** Tiếp tục tăng cường nguồn lực nghiên cứu và thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số trong lĩnh vực công tác dân tộc.

+ Công tác tín ngưỡng, tôn giáo: **(i)** Thông qua các nhiệm vụ KH&CN, Bộ đã cung cấp các luận cứ khoa học để nhận diện và giải quyết các vấn đề mới phát sinh trong đời sống tín ngưỡng, tôn giáo hiện nay; **(ii)** Phối hợp với các bộ, ngành liên quan trong việc chia sẻ thông tin, kết quả nghiên cứu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng; **(iii)** Bước đầu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong việc quản lý, số hóa dữ liệu về các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo phục vụ công tác điều hành chung.

- Bộ Xây dựng¹²: Quá trình triển khai công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, Bộ Xây dựng đã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức các hoạt động liên quan đến quy định của pháp luật xây dựng đối với cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo; thực trạng vấn đề chấp hành pháp luật về xây dựng của các cá nhân, tổ chức tín ngưỡng, tôn giáo; việc cấp giấy phép xây dựng liên quan đến công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo; sự đồng bộ, thống nhất của Luật và các Nghị định với các quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành¹³.

¹² Báo cáo số 405/BC-BXD ngày 18/12/2025.

¹³ Nghiên cứu lồng ghép pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo trong quá trình phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật Kiến trúc tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV, Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV. Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc, Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1246/QĐ-TTg ngày 19/7/2021, Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 07/02/2023 về định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc nông thôn Việt Nam, tạo bản sắc và giữ gìn kiến trúc truyền thống...; tổ chức rà soát, cập nhật các quy định pháp luật về quy hoạch đô thị - nông thôn, kiến trúc có liên quan đến cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo. Hướng dẫn các địa phương áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 01:2021/BXD) và các quy định pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, xây dựng trong quá trình lập, thẩm định và quản lý quy hoạch đối với đất, công trình tín ngưỡng, tôn giáo; chỉ đạo biên tập, sản xuất nội dung tuyên truyền về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo theo đúng định hướng thông tin của Bộ Xây dựng và Luật Báo chí, đặc biệt là tuyên truyền Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác dân tộc; Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; thực hiện Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016, những điểm mới Nghị định 95/2023/NĐ-CP của Chính phủ, ban hành ngày 29/12/2023, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; Tổ chức quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/NQ-QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; tổ chức tuyên truyền cho người dân tại khu vực dự án về chế độ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; đảm bảo minh bạch, đồng thuận và tôn trọng yếu tố văn hóa - tín ngưỡng. Nghiên cứu, thiết kế một số mẫu nhà ở điển hình, đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, phong tục tập quán và đặc điểm của từng địa phương, vùng miền. Bộ Xây dựng đã phối hợp với Bộ, ngành liên quan trong công tác triển khai, hướng dẫn thực hiện công tác về chính sách nhà ở, đảm bảo an sinh cho những người dân ở vùng sâu vùng xa, hộ dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo; đồng thời, Bộ Xây

+ Công tác dân tộc: Bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Bộ tạo điều kiện để cán bộ, đảng viên, người lao động là người dân tộc thiểu số giới thiệu, chia sẻ nét văn hóa đặc sắc của đồng bào, địa phương mình thông qua biểu diễn văn nghệ, trong các dịp giao lưu, góp phần làm phong phú đời sống văn hóa tại đơn vị; duy trì quan hệ tốt với chính quyền địa phương, đặc biệt tại các khu vực hải đảo và vùng đồng bào dân tộc sinh sống; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số theo quy định. Tạo môi trường làm việc bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đoàn kết. Năm 2025, các cơ quan truyền thông của Bộ đăng tải khoảng 8-12 tin, bài/chuyên đề về lĩnh vực dân tộc, tập trung vào các nội dung: Chính sách hỗ trợ phát triển nhà ở, hạ tầng và an sinh xã hội tại vùng đồng bào DTTS; các mô hình hiệu quả, điểm sáng trong xây dựng nông thôn mới vùng dân tộc...

+ Công tác tín ngưỡng, tôn giáo: hầu hết các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn đã tích hợp nội dung bảo vệ, gìn giữ các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo hiện hữu, đồng thời xác định khu vực phát triển không gian văn hóa - tôn giáo phù hợp với phong tục, tập quán; trong công tác kiến trúc, nhiều địa phương đã đưa kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng vào Quy chế quản lý kiến trúc địa phương theo Luật Kiến trúc 2019. Tham gia hội đồng thẩm định và góp ý chuyên môn cho các quy hoạch bảo quản, tu bổ di tích quốc gia đặc biệt như: Hang xóm Trại (Hòa Bình), danh lam thắng cảnh Tràng An - Tam Cốc Bích Động (Ninh Bình), di tích khởi nghĩa Bắc Sơn (Lạng Sơn) và cố đô Hoa Lư. Quản lý dự án: tại các khu vực dự án có cơ sở tôn giáo, Bộ đã chỉ đạo điều chỉnh biện pháp thi công để giảm tiếng ồn, rung chấn theo kiến nghị của các tổ chức tôn giáo sở tại; công tác truyền thông: các cơ quan báo chí của Bộ đã thực hiện từ 8-12 tin, bài về lĩnh vực dân tộc và 5-7 tin, bài về tín ngưỡng, tôn giáo. Đồng thời, duy trì thực hiện từ 1-2 phóng sự/multimedia mỗi tháng để nâng cao hiệu quả tuyên truyền pháp luật xây dựng tại vùng dân tộc và tôn giáo.

- Bộ Nội vụ¹⁴: Thực hiện tham mưu chính sách, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho công tác dân tộc và tôn giáo như: tham mưu trình Quốc hội thông qua Luật Cán bộ, công chức (số 80/2025/QH15) và Luật Việc làm (số 74/2025/QH15), trong đó quy định rõ các chính sách ưu tiên tuyển dụng, bổ nhiệm và hỗ trợ đối với người DTTS. Đặc biệt, Luật Viên chức (sửa đổi) thông qua ngày 10/12/2025 đã bổ sung các chính sách hỗ trợ cụ thể cho viên chức người DTTS. Trình Chính phủ ban hành Nghị định số 171/2025/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng công chức và Nghị định số 159/2025/NĐ-CP về bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện, tập trung vào các chính sách hỗ trợ kinh phí cho người DTTS.

dựng đã có ý kiến tham mưu với Trung ương, Chính phủ trong công tác hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên các địa bàn vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc thiểu số thông qua các chương trình, đề án, dự án, đồng thời lồng ghép nội dung về dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng trong báo cáo và công tác kiểm tra của Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ Xây dựng...

¹⁴ Báo cáo số 12186/BC-BNV ngày 17/12/2025.

+ Công tác dân tộc: **(1)** Công tác cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng: Tham mưu Báo cáo số 860/BC-CP ngày 20/12/2024 về giám sát thực hiện chính sách cán bộ DTTS giai đoạn 2016-2023. Đồng thời trình Đề án nâng cao tỷ lệ cán bộ DTTS giai đoạn 2025-2030. Triển khai chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo trình độ trung cấp đến đại học cho cán bộ công chức (CBCC) cấp xã vùng DTTS, biên giới, hải đảo. Nhà nước đảm bảo hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng từ nguồn chi thường xuyên theo quy định pháp luật về công tác dân tộc; **(2)** Chính sách an sinh xã hội và Bảo hiểm: Hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện: Theo Nghị định 159/2025/NĐ-CP, người DTTS được Nhà nước hỗ trợ 30% tiền đóng BHXH tự nguyện hằng tháng (cao hơn mức 20% của các đối tượng khác). Chế độ hưu trí: Người lao động là đồng bào DTTS có đủ 15 năm làm việc tại vùng đặc biệt khó khăn được áp dụng điều kiện nghỉ hưu sớm hơn 05 tuổi so với quy định thông thường; **(3)** Lao động và việc làm vùng đồng bào DTTS: Tính đến 31/7/2025, tổng nguồn vốn cho vay hỗ trợ việc làm đạt 126.009 tỷ đồng. Trong giai đoạn 2022 đến tháng 6/2025, đã hỗ trợ tạo việc làm và duy trì việc làm cho 214.158 lao động là người DTTS. Tổ chức các sàn giao dịch việc làm lưu động và ngày hội tư vấn tại các vùng sâu, vùng xa với tần suất 1-4 phiên/tháng; **(4)** Bảo hiểm thất nghiệp: Từ năm 2022 đến 18/8/2025, đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho 8.157.397 lượt người và hỗ trợ học nghề cho 80.869 người (bao gồm lao động DTTS).

+ Công tác tín ngưỡng, tôn giáo: **(1)** Cấp Trung ương: Tham mưu ban hành Nghị định số 41/2025/NĐ-CP (ngày 26/02/2025) giao Bộ DTTG thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên phạm vi cả nước; **(2)** Cấp địa phương: Theo Nghị định số 150/2025/NĐ-CP, mô hình quản lý được tổ chức theo chính quyền 2 cấp: **(i)** Cấp tỉnh: Thành lập cơ quan chuyên môn đặc thù (Sở Dân tộc và Tôn giáo). Những nơi không đủ tiêu chí thành lập Sở riêng thì chuyển chức năng nhiệm vụ về Sở Nội vụ thực hiện; **(ii)** Cấp xã: Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo được giao cho Phòng Văn hóa - Xã hội (thuộc nhóm lĩnh vực Nội vụ) tham mưu thực hiện; **(3)** Công tác rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy đã giúp giảm tầng nấc trung gian, tránh chồng chéo chức năng giữa các bộ ngành theo đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, giúp nâng cao hiệu lực lãnh đạo và quản lý nhà nước đối với các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trong tình hình mới.

- Bộ Tài chính¹⁵: Công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo tại Bộ được quan tâm, chỉ đạo thống nhất thực hiện trong Ngành, triển khai đồng bộ trong mọi lĩnh vực. Thực hiện đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng; chính sách, pháp luật đối với người DTTS và địa bàn vùng DTTS, tạo điều kiện cho công chức, viên chức, người lao động là người DTTS tiếp cận các chính sách ưu tiên nhằm phát huy năng lực, sở trường đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ công tác. Tăng cường chỉ đạo các đơn vị có trụ sở đặt các địa bàn vùng DTTS&MN thường xuyên nắm bắt thông tin từ địa phương, chủ động, nghiêm túc phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức thực hiện các dự

¹⁵ Công văn số 20152/BTC-TCCB ngày 26/12/2025

án, kế hoạch đầu tư trên địa bàn liên quan công tác dân tộc, nhất là các chính sách an sinh xã hội cho vùng đồng bào DTTS&MN; chương trình phát triển kinh tế, xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự trị an khu vực cửa khẩu, biên giới, đồng thời tạo điều kiện cho hoạt động thương mại xuất nhập khẩu hàng hóa, tạo công ăn việc làm cho đồng bào. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng, tham gia xây dựng các cơ chế chính sách liên quan đến các Chương trình Chương trình MTQG (trong đó có Chương trình MTQG DTTS&MN giai đoạn 2021-2025); chỉ đạo các đơn vị thực hiện các chính sách hỗ trợ gạo cho học sinh DTMN, chính sách hỗ trợ dự án trồng rừng năm 2025 và các chính sách BHXH, BHYT đối với người DTTS.

- Bộ Tư pháp¹⁶: Bộ Tư pháp đã quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của Nhà nước và chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ thực hiện nghiêm các chỉ đạo, quy định về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; chủ động lồng ghép các nội dung thực hiện chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo vào các kế hoạch công tác năm; tổ chức triển khai các Chương trình, Đề án về tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS), miền núi; nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý (TGPL) cho người thuộc diện được TGPL, trong đó có đồng bào DTTS, người theo tín ngưỡng, tôn giáo. Công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo luôn được Bộ quan tâm chú trọng, trong đó có lồng ghép các nội dung về chính sách dân tộc trong tham mưu xây dựng chính sách pháp luật; tăng cường các hoạt động PBGDPL, TGPL và hòa giải cơ sở (HGCS), nhất là ở các vùng, địa bàn miền núi, nơi có nhiều đồng bào DTTS sinh sống; chú trọng bảo đảm quyền tiếp cận công lý, bình đẳng trước pháp luật của mọi người dân không phân biệt thành phần dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo...; Công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa Bộ Tư pháp và Bộ DTTG (trong các công tác xây dựng pháp luật; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; trợ giúp pháp lý; thực hiện các chương trình, đề án, dự án có liên quan đến công tác dân tộc...) đã được tiến hành chủ động, tích cực, có trọng tâm, trọng điểm.

- Thanh tra Chính phủ¹⁷: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, triển khai các Chỉ thị Nghị Quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo gắn với chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra Chính phủ. Các hội nghị phổ biến, tuyên truyền pháp luật hằng năm, Thanh tra Chính phủ thực hiện lồng ghép tuyên truyền các quy định pháp luật về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Tổ chức tự kiểm tra, xử lý các văn bản QPPL đang còn hiệu lực do Thanh tra Chính phủ ban hành có nội dung liên quan đến lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ để đảm bảo tính thống nhất giữa các quy định; rà soát, ban hành văn bản hướng dẫn, định hướng công tác thanh tra, trong đó có định hướng thanh tra lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo cho các bộ, ngành và địa phương để việc thực hiện tránh chồng chéo giữa

¹⁶ Công văn số 814/BC-BTP ngày 25/12/2025

¹⁷ Báo cáo số 3471/BC-TTCTP ngày 26/12/2025

các các cơ quan, địa phương, đơn vị. Thực hiện công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo gắn với chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra Chính phủ chủ yếu thông qua hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu kiện và thanh tra việc tổ chức thực hiện các Chương trình, chính sách pháp luật về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam¹⁸ (NHNN): **(i)** Điều hành chính sách tiền tệ, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách khác hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng, góp phần phát triển KT-XH nói chung, trong đó có vùng DTTS&MN; **(ii)** Rà soát, hoàn thiện các văn bản QPPL, cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng, cấp tín dụng bằng phương tiện điện tử, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, nâng mức cho vay và ưu đãi cho người dân, doanh nghiệp, trong đó, có đối tượng thụ hưởng là đồng bào DTTS&MN. **(iii)** Đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng của ngành ngân hàng đặc biệt là tại NHCSXH góp phần thực hiện mục tiêu chung của công tác dân tộc, giúp khai thác tiềm năng, lợi thế của các địa phương trong vùng đồng bào DTTS; đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống của người dân góp phần giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp dân khoảng cách về mức sống, thu nhập bình quân của vùng đồng bào DTTS&MN so với cả nước.

- Các bộ, ngành khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã tích cực chỉ đạo và triển khai các chính sách phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Chương trình phối hợp đã ký kết với Bộ DTTG, góp phần phát triển toàn diện kinh tế, giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, cải thiện rõ rệt đời sống của Nhân dân.

c) Công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo tại các địa phương

Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các văn bản hướng dẫn của của bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố vùng đồng bào DTTS&MN, tôn giáo đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH, các chương trình, dự án, chính sách dân tộc, tôn giáo năm 2025. Nội dung chỉ đạo công tác dân tộc, tôn giáo chính sách dân tộc đã được đưa vào chương trình công tác năm; cấp ủy và chính quyền các địa phương đã lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan làm công tác dân tộc, tôn giáo tham mưu cho Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND tỉnh, thành phố thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo. Theo báo cáo của các địa phương, trong năm 2025, cấp ủy, chính quyền các địa phương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, các sở, ban, ngành thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo bám sát quy chế làm việc, chương trình công tác đề ra và nhiệm vụ trọng tâm được Chủ tịch UBND tỉnh giao. Ngay từ đầu năm, đã ban hành kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm trong từng tháng, quý; thường xuyên giao ban tập thể kiểm điểm tiến độ thực hiện nhiệm vụ trong từng giai đoạn; yêu cầu đề cao trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được phân công; tăng cường công tác phối hợp

¹⁸ Báo cáo số 11311/NHNN-TD ngày 23/12/2025

thực hiện nhiệm vụ liên quan. Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm đều được thực hiện kịp thời, có chất lượng, hiệu quả, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo, bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp tình hình thực tế, kịp thời; góp phần giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác dân tộc, tôn giáo, cụ thể như sau:

- Công tác tham mưu và triển khai các Chương trình MTQG: Sở DTTG, Cơ quan công tác DTTG tích cực phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Tỉnh/Thành ủy, UBND cấp tỉnh quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng¹⁹, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc²⁰, tín ngưỡng, tôn giáo²¹. Tham mưu UBND cấp tỉnh trình HĐND ban hành: Nghị quyết, Quyết định về phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình năm 2025²². Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình năm 2025 do Cơ quan công tác DTTG làm chủ đầu tư. Hướng dẫn các địa phương thực hiện hoàn thành Chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở (xóa nhà tạm, nhà dột nát) trong năm 2025. Tăng cường đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện ở cơ sở, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả;

- Sơ kết Chiến lược và đẩy mạnh Chuyển đổi số: Các địa phương tập trung tham mưu tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình triển khai Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045²³. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị định số 255/2025/NĐ-CP, Nghị định số 272/2025/NĐ-CP và Nghị định số 124/2025/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 05/2025/TT-BD TTG và Công văn số 256/BD TTG-VPCTMTQG ngày 08/4/2025 của Bộ DT&TG²⁴. Theo

¹⁹ Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác tôn giáo.

²⁰ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Nghị định số 127/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Thông tư số 09/2025/TT-BD TTG ngày 29/8/2025 của Bộ DTTG quy định chế độ báo cáo trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 phê duyệt Đề án "Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030"; Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ...

²¹ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

²² Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2025; Nghị quyết về phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình năm 2025. Phối hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định về phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình năm 2025.

²³ 21 tỉnh, thành phố hoàn thành báo cáo, bao gồm: Hà Nội, Cao Bằng, Tuyên Quang, Điện Biên, Lai Châu, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Bắc Ninh, Phú Thọ, Hải Phòng, Ninh Bình, Thanh Hóa, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh, Vĩnh Long, An Giang, Cà Mau.

²⁴ Nghị định số 255/2025/NĐ-CP ngày 29/9/2025 của Chính phủ xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026-2030; Nghị định số 272/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/10/2025 về phân định vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026-2030; Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực công tác DTTG. Thông tư số 05/2025/TT-BD TTG ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ DT&TG hướng dẫn thực

đổi, đôn đốc và tổng hợp tình hình thực hiện Đề án “*Tăng cường chuyển đổi số trong lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030*” của các sở, ban, ngành và UBND cấp xã. Tích cực tham gia góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 05/2011/NĐ-CP của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 127/2024/NĐ-CP;

- Thực hiện chính sách đối với Người có uy tín và công tác tuyên truyền: Cơ quan công tác DTTG tham mưu UBND cấp tỉnh tổ chức bình chọn, công nhận người có uy tín và thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định. Tổ chức hội nghị tập huấn, cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức cho người có uy tín. Tổ chức đưa Đoàn đại biểu người có uy tín đi tham quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh. Thực hiện cấp phát Báo trung ương và địa phương định kỳ theo quy định. Tổ chức thăm hỏi người có uy tín khi gặp ốm đau, khó khăn, thiệt hại do thiên tai. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước được Cơ quan công tác DTTG tăng cường²⁵. Ngoài ra còn phối hợp với cơ quan Báo và Phát thanh, truyền hình thực hiện tuyên truyền, truyền thông về Chương trình MTQG DTTS&MN giai đoạn 2021-2025;

- Đảm bảo an sinh xã hội và ổn định vùng đồng bào DTTS&MN: Cơ quan công tác dân tộc các cấp đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương về công tác tổ chức đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025 đầm ấm, an toàn. Các hoạt động thăm hỏi, tặng quà tiêu biểu cho các đối tượng chính sách, người có uy tín và hộ nghèo DTTS được thực hiện trang trọng, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước. Đặc biệt, công tác chăm lo cho các ngày lễ, tết truyền thống của đồng bào (như Chôl Chnăm Thmây, Katê...) đã góp phần quan trọng trong việc bảo tồn bản sắc văn hóa và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc. Công tác theo dõi, nắm bắt tình hình địa bàn được duy trì thường xuyên, nhất là tại các khu vực chịu ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ hoặc tiềm ẩn phức tạp về an ninh trật tự. Việc chủ động rà soát, nắm tình hình dân di cư tự phát và tham mưu giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở đã giúp giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường thuận lợi để đồng bào yên tâm sản xuất, phát triển kinh tế; (v) Tăng cường phối hợp liên ngành; kiện toàn bộ máy làm công tác DTTG: Chương trình phối hợp giữa Bộ DTTG với các Bộ, ngành liên quan giai đoạn 2021-2026 được các địa

hiện một số dự án thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Công văn số 256/BDTTG-VPCTMTQG ngày 08/4/2025 ban hành hướng dẫn chế độ, chính sách của Chương trình MTQG tại đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

²⁵ Các tỉnh như: Thái Nguyên, Cao Bằng, Nghệ An, Vĩnh Long, An Giang, TP. Đà Nẵng tổ chức Hội nghị quán triệt, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo cho cán bộ chủ chốt và cán bộ chuyên trách công tác dân tộc, tôn giáo, các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo năm 2025. Tổ chức hội thi “Rung chuông vàng” tuyên truyền về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại các trường PTDT Nội trú, trường PTDT bán trú.

phương tiếp tục triển khai²⁶, tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện²⁷. Ngoài ra, các địa phương khu vực biên giới đã tham mưu UBND cấp tỉnh triển khai Kế hoạch số 1200/KH-BD TTG ngày 9/7/2025 của Bộ DTTG về việc thực hiện Quyết định số 473/QĐ-TTg ngày 28/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình *"Bồi dưỡng và chia sẻ kiến thức công tác dân tộc cho cán bộ Lào và Campuchia"*. Tập trung kiện toàn và tinh gọn tổ chức bộ máy; xây dựng, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan DTTG cấp tỉnh; cấp xã. Đến nay, hệ thống Cơ quan công tác DTTG ở địa phương đang dần đi vào hoạt động ổn định theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Cơ quan công tác DTTG tích cực tham mưu UBND cấp tỉnh tăng cường QLNN về tín ngưỡng, tôn giáo. Ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; triển khai Kế hoạch khảo sát tình hình hoạt động từ thiện, nuôi dưỡng, đào tạo tín đồ trong các tổ chức tôn giáo và tình hình quản lý về tín ngưỡng, tôn giáo (Sơn La). Tổng hợp, báo cáo về công tác quản lý, hướng dẫn tổ chức lễ Vu Lan báo hiếu gửi Bộ DT&TG (Hải Phòng, Vĩnh Long). Tổ chức gặp mặt nhân dịp kỷ niệm 70 năm Ngày Truyền thống ngành quản lý Nhà nước về tôn giáo; tổ chức các Đoàn Lãnh đạo đến thăm, chúc mừng Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam các tỉnh, thành phố, Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước trong Phật giáo Nam tông Khmer, các Tổ chức Hội của người Hoa, cơ sở tôn giáo và chức sắc, chức việc tiêu biểu nhân dịp Đại lễ Phật đản, Đại lễ Vu Lan báo hiếu năm 2025; Ban Đại diện Cộng đồng Hồi giáo Chăm Islam nhân dịp Đại lễ Eid al-Adha (Tết Ha Ji) của đồng bào dân tộc Chăm 2025 và nhân các dịp Lễ trọng của các tôn giáo truyền thống năm 2025. Qua đó, thể hiện sự quan tâm, gắn bó và đồng hành cùng các tổ chức tôn giáo trong đời sống tinh thần của đồng bào có đạo. Bên cạnh đó, các địa phương thường xuyên tổ chức các cuộc hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo²⁸.

- Chương trình, chính sách dân tộc đặc thù của địa phương: Sở DTTG các tỉnh, thành phố tiếp tục tham mưu thực hiện chính sách đặc thù đối với đồng bào DTTS như: chính sách bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào nhân các dịp Lễ, Tết truyền thống; chính sách phát triển giáo dục, đào tạo, hỗ trợ người dạy và học tiếng nói, chữ viết các DTTS; chính sách

²⁶ Sở DTTG phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, UBMTTQ tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ Đội biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Nông Nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Sở Văn hóa - TT&DL, Sở Nội vụ, Sở KH&CN, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh...

²⁷ Các Báo cáo như: Tỉnh Trà Vinh: Kết quả thực hiện Chương trình phối hợp công tác giữa Ban Dân tộc và Tôn giáo với Ban Dân vận Tỉnh ủy và Sở Giáo dục Đào tạo. Tỉnh Ninh Thuận: Kết quả thực hiện Chương trình phối hợp giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với Ban Dân tộc. Tỉnh Bạc Liêu, Kiên Giang, Sóc Trăng, Bình Thuận: Kết quả thực hiện Chương trình phối hợp giữa Ban Dân tộc với Sở Khoa học và Công nghệ.

²⁸ Bộ DTTG đã chỉ đạo đơn vị tham mưu chủ động phối hợp tổ chức Hội nghị hướng dẫn hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật cho 120 đại biểu là các vị chức sắc, chức việc và tín đồ Hồi giáo (Islam) tại An Giang; Hội nghị phổ biến chính sách, pháp luật liên quan đến tôn giáo cho chức sắc, chức việc, tu sĩ Công giáo trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

hỗ trợ BHYT đối với người có uy tín và đồng bào DTTS²⁹... Song song với việc triển khai quyết liệt 03 Chương trình MTQG, các địa phương đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các dự án giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội, nhằm từng bước nâng cao toàn diện chất lượng cuộc sống cho đồng bào DTTS. Cơ quan công tác dân tộc các cấp đã thể hiện tốt vai trò nòng cốt trong việc tham mưu cho UBND cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: **(i)** Quản lý và điều hành: Kịp thời phân bổ nguồn lực, giao kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN; hướng dẫn các địa phương rà soát, xây dựng đề án theo hướng tập trung, trọng điểm, tránh dàn trải, đảm bảo đúng đối tượng và nhu cầu thực tế; **(ii)** Xây dựng thể chế: Chủ động tham mưu kiện toàn bộ máy quản lý; xây dựng và ban hành hệ thống Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch hành động cùng các chính sách đặc thù của địa phương nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội cho mục tiêu xóa đói, giảm nghèo; **(iii)** Cải cách chính sách: Từ thực tiễn triển khai, các địa phương đã kịp thời tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách cho phù hợp với đặc thù vùng miền. Công tác nắm bắt tình hình vùng đồng bào DTTS được duy trì thường xuyên, sâu sát. Cơ quan công tác dân tộc đã kịp thời tham mưu xử lý dứt điểm các vấn đề nổi cộm phát sinh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả của chính sách; **(iv)** Các địa phương đã thực hiện tốt vai trò "*điểm tựa*" cho đồng bào DTTS thông qua các hoạt động như: tổ chức cứu trợ gạo, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi động viên gia đình chính sách, người có uy tín và hỗ trợ học sinh nghèo vượt khó. Những hoạt động này không chỉ mang ý nghĩa vật chất mà còn góp phần củng cố niềm tin của đồng bào DTTS vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Theo thống kê, trong số 31/34 tỉnh, thành phố gửi báo cáo, có 18 tỉnh, thành phố có chính sách đặc thù với tổng số 56 chương trình, chính sách đặc thù.

(Phụ lục số 01: Chương trình, chính sách đặc thù của các tỉnh/thành phố)

2. Xây dựng Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn

a) Xây dựng Nghị định, Thông tư của Bộ DTTG

Với tư duy mới, cách làm mới, tại các quyết định giao kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) xác định rõ tiến độ, thời gian trình ban

²⁹ Tỉnh Đồng Nai trình HĐND tỉnh xem xét, xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với người có uy tín; Cà Mau đề xuất UBND tỉnh về nội dung hỗ trợ kinh phí cho những người trực tiếp đứng lớp giảng dạy chữ Khmer tại các điểm chùa mà không được hưởng lương từ NSNN trong năm 2025; Vĩnh Long trình UBND tỉnh về đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho người có uy tín trong đồng bào DTTS; Lâm Đồng tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND, ngày 15/12/2021 của HĐND tỉnh. TP. Đà Nẵng tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 26/4/2025 sửa đổi khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12/01/2022 Quy định chính sách hỗ trợ BHYT đối với người DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (trước sáp nhập) giai đoạn 2022-2025. Đồng thời tham mưu chủ trương thống nhất của UBND thành phố tiếp tục xây dựng ban hành Quyết định quy định chính sách cho người có uy tín trên địa bàn thành phố mới.

hành cũng như xác định rõ Lãnh đạo Bộ, lãnh đạo đơn vị phụ trách, cán bộ đầu mối thực hiện từng văn bản, đề án làm căn cứ kiểm tra, giám sát, đôn đốc tiến độ, chất lượng và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu đơn vị được giao chủ trì. Công tác xây dựng VBQPPL đảm bảo chất lượng, tiến độ theo kế hoạch đề ra góp phần hoàn thiện thể chế chung, làm cơ sở, tạo nền tảng pháp lý cho thực hiện chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Khẩn trương tổ chức rà soát pháp luật liên quan tới xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp ; rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật ; thực hiện Đề án “Rà soát, đánh giá tổng thể các quy định của hệ thống pháp luật hiện hành về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; đề xuất điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện hệ thống pháp luật về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo”; rà soát pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực do Bộ chủ trì xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền để đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật về công tác này gửi Bộ Tư pháp tổng hợp; ghi ý kiến thành viên Chính phủ đối với **1088** văn bản, gồm: 966 văn bản thường, 122 văn bản mật; góp ý trên **336** văn bản xin ý kiến xây dựng pháp luật và hoàn thiện thể chế của các bộ, cơ quan liên quan gửi xin ý kiến...

Bộ DTTG kịp thời phối hợp với Bộ Nội vụ trình Chính phủ ban hành Nghị định số 41/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ DTTG; Nghị định số 114/2025/NĐ-CP ngày 03/6/2025 về sửa đổi khoản 12, Điều 3 Nghị định số 41/2025/NĐ-CP; trình Chính phủ ban hành Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo (đây là một trong các Nghị định ban hành sớm nhất trong số 28 Nghị định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền; thể chế hóa chủ trương địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm; đã quy định việc cắt giảm, đơn giản hóa 78/108 thủ tục hành chính trong lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, đạt 72,2%); trình Chính phủ ban hành Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 của Chính phủ về phân định vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2026-2030; Nghị định số 255/2025/NĐ-CP ngày 29/9/2025 của Chính phủ về tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 về điều chỉnh một số nội dung thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN. Đồng thời, chủ động tích cực phối hợp với các cơ quan có liên quan trong công tác sửa đổi Hiến pháp năm 2013, xây dựng nhiều Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với Hiến pháp sửa đổi và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp... Kịp thời ban hành 11 Thông tư thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ DTTG để phù hợp với mô hình

chính quyền địa phương 02 cấp, quy định pháp pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn.

b) Xây dựng các Thông tư, văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành

Năm 2025, các bộ, ngành Trung ương đã tích cực, chủ động, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan ban hành một số văn bản hướng dẫn để thực hiện các nhiệm vụ công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo như Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Tài nguyên và Môi trường...

(Phụ lục số 02: Tổng hợp các Nghị định, Thông tư thực hiện nhiệm vụ công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo của Bộ DTTG và các bộ, ngành Trung ương)

3. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong Chương trình công tác năm 2025

Bộ DTTG chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

a) Tình hình thực hiện các đề án, nhiệm vụ trong Chương trình công tác năm 2025: Năm 2025, Bộ DTTG được giao **11** đề án, nhiệm vụ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Bộ DTTG đã trình **11** đề án, nhiệm vụ; trong đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 06 đề án (*02 Nghị định, 02 Báo cáo, 02 ý kiến chỉ đạo*); *03 đề án được Thủ tướng Chính phủ cho phép rút khỏi Chương trình công tác năm 2025 của Chính phủ; 01 đề án xin rút đang được Lãnh đạo Chính phủ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo; 01 đề án đã trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12/2025 đáp ứng tiến độ yêu cầu*).

(Phụ lục số 03: Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong Chương trình công tác năm 2025)

b) Nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ DTTG trên hệ thống cơ sở dữ liệu Chính phủ tính đến ngày 31/12/2025

Hằng tháng, Lãnh đạo Bộ đã tập trung chỉ đạo các đơn vị theo dõi, cập nhật thường xuyên các nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các nhiệm vụ có hạn xử lý, kịp thời đôn đốc triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ. Trong năm 2025, Bộ DTTG được giao tổng số: 72 nhiệm vụ; trong đó đã hoàn thành: 52 nhiệm vụ; đang thực hiện/chưa hoàn thành: 15 nhiệm vụ (trong hạn: 01 nhiệm vụ; chờ xác nhận: 12 nhiệm vụ; quá hạn: 01 nhiệm vụ³⁰).

Với tinh thần chủ động và quyết tâm cao, Bộ Dân tộc và Tôn giáo đã cơ bản hoàn thành tốt các nhiệm vụ trên hệ thống cơ sở dữ liệu Chính phủ. Việc thực thi

³⁰ Nhiệm vụ: Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan rà soát, xác định Bộ chỉ số (bao gồm các chỉ số và các thuộc tính thành phần) nhằm giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06. Bộ chỉ số này phải bám sát các chỉ tiêu, mục tiêu của các chương trình, đề án, dự án và văn bản chỉ đạo của CP, TTgCP: Hiện đơn vị tham mưu đã xây dựng dự thảo Bộ chỉ số, lấy ý kiến các đơn vị liên quan và tiếp tục rà soát, hoàn thiện làm cơ sở triển khai hiệu quả, đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ trong quá trình thực hiện.

nghiêm Quy chế làm việc của Chính phủ tại Bộ DTTG đã trở thành nền nếp kỷ cương, hiệu quả.

4. Kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc, tôn giáo

a) Kết quả thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc do Bộ DTTG quản lý

(1) Chương trình MTQG DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

Năm 2025, Bộ DTTG đã hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm được giao về Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN (Chương trình) trong Chương trình công tác năm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG như:

- Hoàn thiện việc thể chế hoá các quy định quản lý, hướng dẫn thực hiện, cụ thể là hoàn thiện xây dựng hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 về việc điều chỉnh một số nội dung của Chương trình. Trên cơ sở đó, Bộ DTTG và các bộ ngành ban hành/trình ban hành 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 05 Thông tư, văn bản quy định hướng dẫn để hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung đồng bộ với một số nội dung đã được cấp có thẩm quyền cho phép điều chỉnh;

- Triển khai Quyết định số 571/QĐ-TTg ngày 12/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ DTTG đã hoàn thành hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách của Chương trình MTQG DTTS và MN tại các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp, tổ chức lại;

- Hoàn thành tham mưu Chính phủ ban hành 02 Nghị định gồm: **(i)** Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 về phân định vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2026-2030; **(ii)** Nghị định số 255/2025/NĐ-CP ngày 29/9/2025 về tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù để làm cơ sở phục vụ việc xây dựng chính sách cho giai đoạn 2026-2030. Để phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, Bộ DTTG đã hoàn thành tổng hợp Danh sách các đơn vị hành chính cấp xã ở miền núi của các địa phương, gửi đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia và Cổng thông tin điện tử của Quốc hội;

- Công tác kiểm tra, đánh giá giám sát: đã triển khai 25 đoàn công tác chuyên đề/lồng ghép nội dung kết hợp việc kiểm tra, đánh giá, giám sát tình hình thực hiện Chương trình MTQG trong đó có Chương trình DTTS&MN tại địa phương được Bộ DTTG, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG, Bộ, cơ quan trung ương được giao nhiệm vụ về Chương trình tổ chức triển khai. Có trên 120 vấn đề liên quan đến Chương trình được cử tri, địa phương kiến nghị, bộ ngành nêu ý kiến đã được tham mưu Bộ DTTG xử lý trả lời; 11 vấn đề được chuyển tới 04 bộ, cơ quan liên quan đề nghị giải đáp theo thẩm quyền.

- Về giải ngân nguồn vốn NSTW năm 2025 của Chương trình: Theo số liệu tổng hợp từ Bộ Tài chính, lũy kế giải ngân vốn nguồn NSTW (đã bao gồm vốn kéo

dài từ các năm trước chuyển sang năm 2025) thực hiện Chương trình năm 2025 đến 30/11/2025 đạt khoảng 12.513,4 tỷ đồng, bằng 36,5% kế hoạch; trong đó vốn đầu tư công đạt khoảng 7.724,803 tỷ đồng (bằng 45% kế hoạch), vốn sự nghiệp đạt khoảng 4.788,573 tỷ đồng (bằng 28,1% kế hoạch). Tính theo số tuyệt đối, kết quả giải ngân vốn NSTW thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN năm 2025 (bao gồm cả vốn kéo dài từ các năm trước chuyển sang) cao hơn số vốn của 02 Chương trình MTQG cùng thời điểm, cụ thể: **(i)** Đối với vốn đầu tư công: Gấp 1,33 lần so với Chương trình Nông thôn mới; gấp 3,56 lần so với Chương trình Giảm nghèo bền vững; **(ii)** Đối với vốn sự nghiệp: Gấp 4,62 lần so với Chương trình Nông thôn mới; gấp 1,7 lần so với Chương trình Giảm nghèo bền vững.

(2) Sắp xếp, tổ chức bộ máy và tháo gỡ vướng mắc, khó khăn khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp

- Tại Bộ DTTG: Sau khi sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, Bộ DTTG còn 12 đơn vị, giảm 05 đơn vị (đạt 29,4%), cụ thể: (1) Sáp nhập Vụ Chính sách Dân tộc và Vụ Dân tộc thiểu số thành Vụ Chính sách; (2) Sáp nhập Vụ Tuyên truyền và Vụ Công tác dân tộc địa phương thành Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo, (3) Giải thể Vụ Tổng hợp; (4) Chuyển Thanh tra Bộ sang Thanh tra Chính phủ; (5) Chuyển Nhà khách Dân tộc thuộc Bộ sang đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ cấu tổ chức Bộ. Kết quả sắp xếp tổ chức bên trong của 19 đơn vị (12 đơn vị thuộc cơ cấu của Bộ và 05 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ, 02 đơn vị thành lập theo thẩm quyền của Bộ trưởng) giảm 21 phòng và tương đương (đạt 23,4%).

Về việc thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ được Lãnh đạo Bộ quan tâm chỉ đạo, triển khai đúng quy định, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch; việc thực hiện chi trả trợ cấp đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Những hoạt động này góp phần xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Tính đến nay, đã giải quyết cho 61 công chức, viên chức, người lao động nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc và thực hiện chi trả chế độ theo quy định.

- Kiện toàn bộ máy cơ quan làm công tác dân tộc, tôn giáo ở địa phương: Căn cứ Nghị quyết, kế hoạch và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, Bộ DTTG đã hướng dẫn các địa phương sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức các đơn vị làm công tác dân tộc và tôn giáo. Đến nay có 28 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thành lập Sở DTTG; 06 tỉnh, thành phố không thành lập Sở DTTG mà giao công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo cho Sở Nội vụ phụ trách. Hiện nay, các Sở DTTG, cơ quan làm công tác dân tộc, tôn giáo cấp tỉnh và UBND cấp xã thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 02/2025/TT-BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ DTTG.

- Tháo gỡ vướng mắc, khó khăn khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp: Nhằm kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện công tác dân

tộc, tôn giáo và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các địa phương về tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo khi thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ DTTG đã thành lập 06 Đoàn công tác do các đồng chí Lãnh đạo Bộ làm Trưởng đoàn, các Thành viên tham gia gồm Lãnh đạo, chuyên viên các đơn vị liên quan, trực tiếp kiểm tra tại xã và làm việc với UBND một số tỉnh. Tại các buổi làm việc, các địa phương tập trung vào 4 nhóm đề xuất, kiến nghị về: tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của chính quyền địa phương hai cấp; hoàn thiện thể chế, chính sách liên quan đến phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo; việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN; công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở địa phương. Bộ đã hướng dẫn, giải đáp các kiến nghị và đề xuất cơ quan có thẩm quyền theo quy định; đồng thời đề nghị các địa phương tiếp tục quan tâm củng cố bộ máy chính quyền 02 cấp, để gần dân hơn, sát dân hơn, phục vụ dân tốt hơn, không chỉ quản lý, mà phải tập trung quản trị để phát triển bền vững, xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ, nâng cao chất lượng đời sống người dân.

(3) Công tác tín ngưỡng, tôn giáo

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Bộ DTTG và cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo các địa phương tập trung làm tốt công tác quản lý nhà nước đối với tín ngưỡng, tôn giáo nên tình hình hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn cả nước cơ bản ổn định. Các tổ chức tôn giáo được công nhận và cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cơ bản tuân thủ pháp luật, hoạt động thuần túy tôn giáo, theo đúng hiến chương, điều lệ đã được Nhà nước phê duyệt. Trên địa bàn cả nước, các hoạt động tôn giáo diễn ra sôi động, thu hút đông đảo chức sắc, tín đồ và Nhân dân tham gia; nhiều tổ chức tôn giáo đã tổ chức các Đại hội nhiệm kỳ, hội nghị thường niên theo quy định của pháp luật, tiếp tục xác định đường hướng hoạt động gắn bó, đồng hành cùng dân tộc; lựa chọn nhân sự lãnh đạo là những chức sắc, chức việc có tư tưởng gắn bó, đồng hành cùng dân tộc, hoạt động tuân thủ pháp luật và có đạo hạnh, uy tín, có ảnh hưởng với chức sắc, chức việc và tín đồ các tôn giáo. Chính quyền các cấp đã quan tâm hướng dẫn, giải quyết các nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của tổ chức, cá nhân tôn giáo, góp phần tăng cường mối quan hệ giữa chính quyền và tôn giáo ngày càng cởi mở, gắn bó hơn; củng cố niềm tin của chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của các cấp chính quyền.

Năm 2025, Bộ DTTG triển khai hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; hướng dẫn, giúp đỡ tổ chức các ngày lễ lớn của các tôn giáo. Tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Ban Tôn giáo Chính phủ và ngày truyền thống ngành quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Báo cáo Chính phủ, Lãnh đạo Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 1940/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về nhà, đất liên quan đến tôn giáo; triển khai công tác liên quan đến việc Ủy ban Tự do tôn giáo quốc tế Mỹ (USCIRF) công bố “Báo cáo thường niên về tình hình tự

do tôn giáo quốc tế năm 2025”. Tăng cường các hoạt động đối ngoại với Tòa thánh Vatican. Tiếp tục triển khai Kế hoạch đấu tranh, vận động Bộ Ngoại giao Mỹ đưa Việt Nam ra khỏi “Danh sách theo dõi đặc biệt - SWL” và không đưa Việt Nam vào “Danh sách các nước cần quan tâm đặc biệt về tự do tôn giáo - CPC”; cung cấp thông tin và phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng nội dung lập luận, tham dự Vòng 28 đối thoại nhân quyền Việt Nam - Hoa Kỳ; trình, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách 25 chủ trương đối với công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, trong đó có nhiều nội dung lớn được triển khai thực hiện, góp phần ổn định tình hình tín ngưỡng, tôn giáo.

Công tác vận động, tranh thủ chức sắc, chức việc và người có uy tín trong các tôn giáo có vai trò đặc biệt quan trọng và luôn được quan tâm, thực hiện với nhiều hình thức và nội dung phong phú, đa dạng. Trong năm 2025, Ban Tôn giáo Chính phủ đã phối hợp với các bộ, ban, ngành và địa phương liên quan tổ chức thành công Đoàn chức sắc các tôn giáo tỉnh Ninh Thuận ra thăm Hà Nội, chào thăm Lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Tham mưu với Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Lãnh đạo Bộ thường xuyên hỏi thăm, chúc mừng các lễ trọng của các tôn giáo (lễ Giáng sinh và Phục sinh trong Công giáo và Tin lành; lễ Phật đản của Phật giáo và Tịnh độ Cư sĩ Phật hội; Tết Chôl Chnăm Thmây của người Khmer; Tết Ramadan của người Hồi giáo...). Vận động chức sắc, chức việc, cá nhân có uy tín trong các tổ chức tôn giáo ủng hộ, đồng thuận với chủ trương và quy định của Nhà nước về việc sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền hai cấp, qua đó thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với các tôn giáo; tạo niềm tin cho chức sắc, tín đồ hiểu, đồng thuận, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc. Đồng thời, tiếp tục duy trì cơ chế đối thoại với các tổ chức tôn giáo để xử lý các vấn đề đặt ra trong công tác quản lý nhà nước.

(4) Chương trình chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát

Bộ DTTG chủ trì phối hợp với các đơn vị chuyên môn thuộc bộ, cơ quan Trung ương, thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương đề xuất Bộ trưởng, Thủ tướng Chính phủ: **(i)** Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương; **(ii)** Ban hành Chương trình công tác của Ban chỉ đạo Trung ương; **(iii)** Đặc biệt, đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo việc thành lập Ban chỉ đạo 03 cấp tại địa phương (tỉnh, huyện, xã) do đồng chí Bí thư cấp ủy là Trưởng Ban chỉ đạo ở địa phương, gắn trách nhiệm của người đứng đầu địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát tại địa phương mình. Đây là một trong những yếu tố quyết định sự thành công trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện tại địa phương theo đúng mục tiêu, tiến độ Ban Chỉ đạo Trung ương đặt ra.

Trên cơ sở kết quả triển khai của các địa phương trên cả nước, Bộ DTTG đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương phương án triển khai quyết liệt để rút ngắn thời gian hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát, về đích trước 05 năm 04 tháng so với mục tiêu đặt ra tại Nghị quyết số 42-NQ/TW và về đích trước 04 tháng so với mục tiêu của Phong trào thi đua (Công điện số

84/CD-TTg). Quá trình thực hiện, Bộ DTTG thường xuyên rà soát, chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo, chất lượng, đầy đủ tài liệu các phiên họp của Ban Chỉ đạo Trung ương (trong đó, có 01 cuộc họp trực tiếp của Ban Chỉ đạo Trung ương; 01 cuộc họp trực tuyến Ban chỉ đạo 04 cấp: trung ương - tỉnh - huyện - xã và 04 cuộc họp trực tuyến của Ban Chỉ đạo Trung ương với Ban chỉ đạo cấp tỉnh) và được luôn Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương hoan nghênh, đánh giá cao tinh thần tích cực, chủ động, bám sát tình hình, kịp thời đề xuất các phương án, triển khai quyết liệt, hiệu quả, rút ngắn thời gian hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát. Kịp thời hướng dẫn bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Chương trình. Trong triển khai thực hiện bảo đảm **“6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả”** và **“4 thật: nói thật, làm thật, hiệu quả thật, người dân thụ hưởng thật”**.

Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của 34 địa phương, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan liên quan; tổng số nhà được xây mới, sửa chữa là 334.234 căn (trong đó, xây mới 255.310 căn, sửa chữa 78.924 căn). Bộ DTTG tham mưu tổ chức thành công Hội nghị tổng kết Chương trình, Phong trào thi đua **“Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát”** vào ngày 26/8/2025 tại trụ sở Chính phủ theo hình thức trực tiếp, trực tuyến và truyền hình trực tiếp trên sóng VTV1 (Đài Truyền hình Việt Nam) và phát thanh trực tiếp trên sóng VOV1 (Đài Tiếng nói Việt Nam); các báo và phát thanh - truyền hình các tỉnh, thành phố tiếp sóng trực tiếp. Như vậy, mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát về đích trước 05 năm 04 tháng so với mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 42-NQ/TW. Kết quả xóa nhà tạm, nhà dột nát được đánh giá là công trình của ý Đảng, lòng dân; là công trình quốc gia đặc biệt; đây cũng là một dấu ấn quan trọng của Bộ DTTG, có phạm vi ảnh hưởng toàn quốc chào mừng kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, 80 cách mạng tháng Tám và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam; đồng thời, Bộ DTTG được Chủ tịch nước quyết định tặng Huân chương Lao động hạng Ba do có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện (Quyết định số 1683/QĐ-CTN ngày 25/8/2025).

(5) Triển lãm thành tựu 80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bộ DTTG tham gia triển lãm với không gian trưng bày thu hút sự chú ý của rất nhiều khách tham quan. Không gian này được thiết kế với biểu tượng hoa Sen, trưng bày những thành tựu nổi bật trong công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo 80 năm qua và kết quả thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN, Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát của đất nước. Bộ DTTG đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và đạt giải thưởng **“Không gian trưng bày tiêu biểu”**.

(6) Khánh thành Khách sạn Dân tộc và Khởi công các dự án đầu tư xây dựng các trường chuyên biệt

Với tinh thần chỉ đạo quyết liệt, sáng ngày 19/12/2025 tại Hà Nội, Bộ DTTG đã chính thức đưa vào vận hành Khách sạn Dân tộc quy mô hơn 1.000 tỷ đồng. Đây là một trong những dự án được lựa chọn khánh thành đồng loạt cùng nhiều dự án

khác trong ngày 19/12 để chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Dự án là thành quả đột phá từ sự hợp tác giữa Nhà khách Dân tộc và đối tác chiến lược. Khẳng định giá trị nhân văn của công trình, phát biểu tại lễ khánh thành, Bộ trưởng Bộ DTTG Đào Ngọc Dung khẳng định đây là công trình dành cho người DTTS, người có chức sắc, người có uy tín... về hưởng thụ thành quả, sự quan tâm của Đảng, Nhà nước.

Chào mừng thắng lợi của Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI; tiền tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và hưởng ứng chương trình hành động do Thủ tướng Chính phủ phát động, Ngày 11/01/2026, Bộ DTTG phối hợp với UBND các tỉnh: Thái Nguyên, Thanh Hóa và Thành phố Hồ Chí Minh khởi công với hình thức trực tiếp và trực tuyến các dự án đầu tư: Trường Phổ thông vùng cao Việt Bắc và các Trường Dự bị Đại học Dân tộc (*Quy mô vốn đầu tư: Trường Phổ thông vùng cao Việt Bắc gần 297 tỷ đồng; Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh gần 145 tỷ đồng; Trường Dự bị Đại học Dân tộc Sầm Sơn gần 102 tỷ đồng*).

(7) Tổ chức Đại lễ Phật đản Liên Hợp quốc

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ DTTG chủ động triển khai kế hoạch hướng dẫn, giúp đỡ Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN) đăng cai và tổ chức thành công Đại lễ Vesak Liên hợp quốc năm 2025 tại Việt Nam (từ ngày 06 - 08/5/2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh)³¹; thăm, chúc mừng các tổ chức tôn giáo nhân dịp Lễ Phật đản năm 2025. Đại lễ Vesak năm nay đón nhận hơn 1.000 bài tham luận tập trung vào chủ đề: “*Đoàn kết và bao dung vì nhân phẩm con người: Tuệ giác Phật giáo vì Hòa bình thế giới và Phát triển bền vững*”. Trong khuôn khổ Đại lễ, nhiều hoạt động diễn ra thu hút đông đảo Phật tử và người dân tham dự như: hoạt động chiêm bái xá lợi Đức Phật (bảo vật Quốc gia Ấn Độ), cung rước trái tim Hoà thượng Thích Quảng Đức từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về tôn trí tại chùa Việt Nam Quốc tự.... Đây là sự kiện được dư luận quốc tế và trong nước đánh giá cao góp phần khẳng định tự do tôn giáo ở nước ta, đồng thời quảng bá hình ảnh, con người, đất nước Việt Nam.

³¹ Đại lễ Vesak Liên hợp quốc năm 2025 đã diễn ra thành công, từ ngày 06-08/5/2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tham dự khai mạc có Chủ tịch nước Lương Cường, Tổng thống Sri Lanka Anura Kumara Dissanayaka, nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương Nguyễn Trọng Nghĩa, Lãnh đạo TP. Hồ Chí Minh, Lãnh đạo Bộ DTTG. Tham dự Đại lễ còn có 16 người đại diện Chính phủ các nước và chư tôn đức Tăng vương, Tăng thống, lãnh đạo các giáo hội, hiệp hội, tổ chức Phật giáo đến từ 72 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới cùng chư tôn đức giáo phẩm Hội đồng Chứng minh, Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Đại lễ Vesak năm nay đón nhận hơn 1.000 bài tham luận tập trung vào chủ đề: “*Đoàn kết và bao dung vì nhân phẩm con người: Tuệ giác Phật giáo vì Hòa bình thế giới và Phát triển bền vững*”. Trong khuôn khổ Đại lễ, nhiều hoạt động diễn ra thu hút đông đảo Phật tử và người dân tham dự như: hoạt động chiêm bái xá lợi Đức Phật (bảo vật Quốc gia Ấn Độ), cung rước trái tim Hoà thượng Thích Quảng Đức từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về tôn trí tại chùa Việt Nam Quốc tự, thả hoa đăng, trưng bày các bảo vật quốc gia Phật giáo Việt Nam, tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ nhân kỷ niệm 50 năm thống nhất đất nước. Bộ DTTG tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan, nắm tình hình và tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN) trong việc triển khai các hoạt động sau Đại lễ; đồng thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả tổ chức Đại lễ Vesak năm 2025 tại Việt Nam.

(8) Tổ chức Lễ Tuyên dương học sinh, sinh viên, thanh niên DTTS xuất sắc, tiêu biểu

Bộ DTTG chủ trì, phối hợp với Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành liên quan tổ chức Lễ Tuyên dương học sinh, sinh viên, thanh niên dân tộc thiểu số xuất sắc, tiêu biểu năm 2025. Đây là Chương trình có ý nghĩa đặc biệt, sức lan tỏa rộng rãi, thúc đẩy phong trào thi đua học tập, rèn luyện phấn đấu vươn lên trong cuộc sống của con em đồng bào DTTS. Tại Trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Tô Lâm đã gặp mặt học sinh, sinh viên, thanh niên DTTS xuất sắc, tiêu biểu, đại diện cho trí tuệ, nghị lực và khát vọng vươn lên của tuổi trẻ các DTTS khắp mọi miền Tổ quốc.

(9) Chính sách hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2020 - 2025

- Lĩnh vực chính trị, phụ nữ nói chung, phụ nữ người DTTS nói riêng đã được quan tâm cơ cấu bầu vào các vị trí lãnh đạo trong cấp ủy, HĐND, đại biểu Quốc hội...; tỷ lệ phụ nữ người DTTS trúng cử đại biểu Quốc hội ngày càng tăng.

- Lĩnh vực kinh tế, lao động, cơ cấu kinh tế vùng đồng bào DTTS có sự dịch chuyển việc làm theo hướng tích cực, tỷ trọng việc làm trong “*Nông, lâm nghiệp và thủy sản*” có xu hướng giảm dần; đồng thời, tỷ trọng việc làm trong “*Công nghiệp - xây dựng*” và “*Dịch vụ*” có xu hướng tăng góp phần thay đổi nhận thức về vai trò của phụ nữ nói chung, phụ nữ DTTS nói riêng trong gia đình và xã hội theo chiều hướng tích cực. Phụ nữ tham gia ngày càng nhiều hơn vào các hoạt động kinh tế, tạo thu nhập cho gia đình; vai trò và vị thế của phụ nữ nhờ đó tăng đáng kể so với quan niệm truyền thống trước đây.

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo, việc triển khai các chương trình dự án cùng cơ chế hỗ trợ xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở đối với phụ nữ là người DTTS tạo điều kiện tăng tỷ lệ nhập học mầm non, tiểu học của trẻ em gái góp phần tăng tỷ lệ dân số biết đọc, biết viết ở vùng đồng bào DTTS&MN, giảm tỷ lệ mù chữ và tái mù chữ của phụ nữ DTTS đặc biệt là phụ nữ và trẻ em gái DTTS ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.

- Lĩnh vực y tế, những năm qua hệ thống cơ sở vật chất của ngành y tế đã được quan tâm đầu tư, đội ngũ cán bộ y tế được bổ sung cả về số lượng và chất lượng. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, chăm sóc sức khỏe ban đầu đã đạt được những thành tựu nhất định, người dân nhất là phụ nữ DTTS ngày càng được tiếp cận các dịch vụ y tế nhiều hơn, số phụ nữ mang thai được khám định kỳ, sinh con ở cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế ngày càng tăng.

(10) Chính sách “*Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2015 - 2025*”

Theo báo cáo của các địa phương, số trường hợp tảo hôn ở một số tỉnh trong thời gian qua có xu hướng giảm dần theo từng năm, bình quân giảm từ 0,4% - 1%/năm như các tỉnh: Phú Thọ, Tuyên Quang, Thanh Hóa, Lâm Đồng... Việc thực

hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS giai đoạn II (2021 - 2025)” và Tiểu Dự án 9.2 của Chương trình MTQG DTTS&MN đã có tác động lớn đến việc ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tảo hôn trên địa bàn vùng DTTS&MN.

(11) Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS

Thực hiện theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 về sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS; các địa phương đã tổ chức hằng trăm hội nghị phổ biến, cung cấp thông tin; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức công tác dân tộc; tổ chức tham quan, giao lưu học tập kinh nghiệm ở trong và ngoài tỉnh cho người có uy tín; thăm và làm việc tại Bộ DTTG. Người có uy tín còn được cấp 04 loại báo (gồm: Báo Dân tộc và Phát triển; báo địa phương, chuyên trang dân tộc và miền núi của Báo Nhân dân và chuyên đề Dân tộc và Phát triển của Tạp chí Cộng sản). Qua đó phổ biến, cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật và chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình phát triển KT-XH của địa phương. Bên cạnh đó, Bộ DTTG và các địa phương rất chú trọng việc thăm hỏi, gặp gỡ, tiếp đón, tặng quà nhân các ngày Lễ, Tết; hỗ trợ vật chất khi ốm đau, gặp khó khăn, hoạn nạn; biểu dương, khen thưởng, kịp thời động viên tinh thần đối với người có uy tín. Một số địa phương như: Đồng Nai, Cần Thơ, Vĩnh Long, Đắk Lắk, Quảng Ngãi, Hà Nội... đã ban hành một số chính sách riêng như hỗ trợ tiền hằng tháng, mua bảo hiểm y tế miễn phí đối với người có uy tín không được hưởng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế nhằm tạo điều kiện và động viên người có uy tín phát huy vai trò, thực hiện tốt hơn nhiệm vụ, trách nhiệm được giao. Bộ DTTG đã làm tốt việc tổ chức tiếp đón các Đoàn đại biểu người có uy tín của các tỉnh, thành phố thăm Thủ đô Hà Nội và làm việc với Bộ DTTG.

(12) Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng KT-XH của 53 DTTS

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 05/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng KT-XH của 53 DTTS”, Bộ DTTG đã phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Cục Thống kê thuộc Bộ Tài chính) tổ chức điều tra, thu thập thông tin về thực trạng KT-XH của 53 DTTS năm 2024 từ ngày 01/7/2024 đến ngày 15/8/2024. Thời gian qua, Bộ DTTG đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính (Cục Thống kê) nhằm phân tích chuyên sâu thông tin về dân số, nhà ở, điều kiện sống của hộ DTTS, văn hóa và bảo tồn văn hóa của các DTTS, các điều kiện KT-XH... để biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và Hệ thống chỉ tiêu về công tác dân tộc, phục vụ Đảng, Quốc hội, Chính phủ xây dựng và hoạch định các chính sách, chiến lược và kế hoạch phát triển KT-XH cho vùng DTTS&MN giai đoạn 2026 - 2030; làm cơ sở cập nhật hệ thống thông tin, dữ liệu thống kê về DTTS tại Việt Nam. Ngày 08/12/2025, Bộ DTTG đã ban hành

Công văn số 2986/BDTTG-KHTC gửi các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, UBND các tỉnh, thành phố để các cơ quan, đơn vị, địa phương biết và khai thác số liệu phục vụ công tác.

b) Kết quả thực hiện một số chương trình, chính sách dân tộc do các bộ, ngành, địa phương quản lý, thực hiện

- *Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025*: Chương trình đã đầu tư xây dựng mới **2.908** công trình hạ tầng (trong đó, 201 công trình giao thông, 11 công trình thủy lợi, 49 công trình giáo dục, 02 công trình y tế, 12 công trình nước sạch, 21 công trình văn hóa, 8 công trình điện, 02 công trình khác) và duy tu bảo dưỡng 2.457 công trình tại các huyện nghèo và xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển, hải đảo. Những nỗ lực này đã giúp **19/54** xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo đạt chuẩn nông thôn mới, vượt chỉ tiêu 30% được giao (đạt 35,18%). Đã triển khai **11.660** mô hình, dự án giảm nghèo (10.788 mô hình nông nghiệp, 827 mô hình phi nông nghiệp), thu hút trên 205.585 hộ dân tham gia (trong đó có 110.098 hộ nghèo, 63.659 hộ cận nghèo, 31.828 hộ mới thoát nghèo).

- *Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025*: Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình tiếp tục được triển khai bài bản, đồng bộ từ trung ương đến địa phương, bảo đảm bám sát chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ. Bộ Nông nghiệp và Môi trường (trước đây là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ chủ trì Chương trình) cùng các bộ, ngành trung ương đã tập trung tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành đầy đủ hệ thống văn bản liên quan phục vụ triển khai Chương trình giai đoạn 2021-2025, với khoảng 154 văn bản, gồm: 05 Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; 03 Nghị định của Chính phủ, 35 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 111 văn bản hướng dẫn, trong đó văn bản về cơ chế, chính sách riêng cho Chương trình do Bộ Nông nghiệp và Môi trường trình, ban hành là 21 văn bản (01 Nghị quyết của Quốc hội, 18 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 02 Thông tư...). Hết tháng 6/2025, cả nước đã có **6.084/7.669** xã (**79,3%**) đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó, có 237 xã đặc biệt khó khăn khu vực III thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 đạt chuẩn nông thôn mới; có 2.567 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 745 xã đạt chuẩn nông thôn kiểu mẫu; bình quân cả nước đạt 17,5 tiêu chí/xã; có 07/16 huyện nghèo đã có xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và ra khỏi danh sách huyện “*trắng xã nông thôn mới*”; 02 tỉnh Quảng Bình và Khánh Hòa đã ra khỏi danh sách tỉnh “*trắng huyện nông thôn mới*”; có 329 đơn vị cấp huyện (51%) thuộc 60 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó, đã có 48 huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt tỷ lệ 20%; có 24 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có 100% số xã đạt

chuẩn nông thôn mới, trong đó, có 19 tỉnh, thành phố có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới và 100% đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới. Có 13 tỉnh, thành phố đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; có 1.508/3.513 thôn, bản, ấp (khoảng 43%) thuộc các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo các tiêu chí nông thôn mới do UBND cấp tỉnh quy định.

- *Chính sách giáo dục, đào tạo, dạy nghề, giải quyết việc làm*: Chính sách giáo dục, đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho đồng bào DTTS tập trung vào việc phát triển nguồn nhân lực, nâng cao đời sống, xóa đói giảm nghèo thông qua nhiều chương trình như Đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, hỗ trợ thanh niên, phát triển giáo dục nghề nghiệp ở miền núi, với mục tiêu đa dạng hóa mô hình dạy nghề (tại doanh nghiệp, khu công nghiệp) và chú trọng đặc thù vùng miền để tạo chuyên biến căn bản KT-XH. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động bước đầu đáp ứng nhu cầu lao động cho các ngành, lĩnh vực sản xuất; các chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên như học bổng khuyến khích học tập, miễn giảm học phí, các khoản trợ cấp xã hội theo quy định, cấp giấy xác nhận cho học sinh, sinh viên vay vốn tín dụng đào tạo... được triển khai thực hiện đầy đủ theo quy định. Ban hành, thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, của nhà nước đối với đồng bào DTTS, cùng với việc thực hiện chính sách đặc thù của tỉnh trong hỗ trợ cho học sinh DTTS thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo... tại các xã biên giới và các xã thuộc vùng khó khăn đã có tác động tích cực đến kết quả giáo dục. Đặc biệt, việc đầu tư vào các trường xã biên giới được đẩy mạnh theo chủ trương lớn của Nhà nước, tập trung xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp hiện đại, quy mô lớn, hoàn thành Giai đoạn 1 với 100 trường trước năm học 2026-2027, tổng vốn gần 20.000 tỷ đồng từ ngân sách trung ương, với mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục vùng khó khăn và đảm bảo công bằng, tạo niềm tin cho người dân biên giới. Các địa phương đang đồng loạt khởi công, áp dụng cơ chế đặc thù để đẩy nhanh tiến độ, dự kiến Giai đoạn 2 sẽ mở rộng cho 248 trường với tổng vốn khoảng 37.000 tỷ đồng, kết hợp nguồn vốn nhà nước và xã hội hóa.

- *Chính sách về lĩnh vực y tế*: Chính sách y tế cho đồng bào DTTS được tiếp tục tập trung đảm bảo quyền tiếp cận dịch vụ, xây dựng cơ sở hạ tầng y tế, cung cấp thuốc men thiết yếu, hỗ trợ bảo tồn y học cổ truyền, và nâng cao chất lượng dân số, tập trung ưu tiên cho vùng khó khăn, hỗ trợ BHYT và cải thiện điều kiện sống để nâng cao sức khỏe tổng thể. Công tác khám, chữa bệnh vùng DTTS được đảm bảo, đã có những bước tiến quan trọng, nhiều danh mục kỹ thuật không ngừng được chuyển giao, áp dụng điều trị hiệu quả cho người bệnh; các chương

trình y tế - dân số vẫn duy trì hoạt động theo kế hoạch. Tình hình các loại dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, không có dịch bùng phát trên diện rộng.

- *Tuyên truyền, PBGDPL và trợ giúp pháp lý (TGPL) cho vùng đồng bào DTTS:*

Năm 2025, Bộ Tư pháp đã ban hành văn bản hướng dẫn công tác PBGDPL trong đó nhấn mạnh đến các nội dung PBGDPL về các lĩnh vực pháp luật liên quan đến tôn giáo nhằm bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, phòng chống vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội gồm vi phạm pháp luật về tôn giáo, tín ngưỡng, mê tín dị đoan góp phần phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, giữ gìn an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội bằng hình thức phù hợp. Công tác TGPL cho đồng bào DTTS được chú trọng triển khai theo hướng bảo đảm quyền tiếp cận công lý của người dân, nhất là đối với các nhóm yếu thế, người nghèo, người cư trú tại địa bàn có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn. Hoạt động TGPL tại các địa phương được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định pháp luật; ưu tiên TGPL trong các vụ việc phức tạp, có tác động trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người được TGPL, góp phần bảo vệ quyền con người, quyền công dân theo quy định của pháp luật. TGPL đã giúp hàng nghìn người DTTS cư trú ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp khi có vướng mắc, tranh chấp pháp luật, góp phần bảo vệ quyền con người, quyền công dân³².

5. Công tác tiếp dân, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo

Năm 2025, Bộ DTTG đã tăng cường triển khai công tác tiếp dân, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, đã kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, góp phần ổn định tình hình tôn giáo. Các kiến nghị, phản ánh của Nhân dân liên quan đến dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo được xem xét, giải quyết thấu đáo, kịp thời đã giảm được tình trạng khiếu kiện bức xúc, đông người, kéo dài, vượt cấp, tạo lòng tin của Nhân dân đối với cơ quan Nhà nước, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Các vụ việc khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo giảm mạnh cả về số vụ và tính chất, quy mô. Bộ đã thực hiện việc bàn giao Thanh tra Bộ DTTG về Thanh tra Chính phủ theo Kế hoạch được ban hành tại Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 13/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Biên bản bàn giao ký ngày 06/5/2025 giữa Bộ DTTG và Thanh tra Chính phủ; đồng thời sắp xếp lại đơn vị thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc Bộ. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý vi phạm pháp luật trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ. Công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết

³² Từ 01/01 đến 31/10/2025, số lượng vụ việc TGPL cho người DTTS cư trú ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn trong năm 2025 là 6652 vụ việc, chiếm 24,57% tổng số vụ việc TGPL trong toàn quốc.

khieu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Bộ đã tiếp nhận, xử lý **99** đơn của công dân (*theo loại đơn: kiến nghị, phản ánh: 71 đơn; khiếu nại: 12 đơn; tố cáo: 16 đơn*); theo thẩm quyền giải quyết: 98 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, 01 đơn thuộc thẩm quyền đã thụ lý, giải quyết theo quy định. Kết quả xử lý: hướng dẫn công dân: 08 đơn; chuyển đơn: 57 đơn; lưu đơn theo dõi: 28 đơn; thụ lý giải quyết theo thẩm quyền: 01 đơn.

6. Công tác tổ chức bộ máy và biên chế

a) Về tổ chức bộ máy: Giai đoạn từ sau 01/3/2025 đến nay: Bộ tiếp tục triển khai thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp lại hệ thống cơ quan Thanh tra, trong đó có việc chấm dứt hoạt động của Thanh tra một số Bộ và chuyển nhiệm vụ về cho Thanh tra Chính phủ, Bộ đã triển khai thực hiện chuyển chức năng, nhiệm vụ, nhân sự Thanh tra Bộ sang Thanh tra Chính phủ theo quy định tại Nghị định số 109/2025/NĐ-CP ngày 20/5/2025 của Chính phủ và để thực hiện nhiệm vụ về kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo của Bộ, Bộ đã bố trí thành lập thêm 01 phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Bộ là Phòng Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02/3/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ DTTG đã trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 41/2025/NĐ-CP, qua đó bổ sung Báo VietNamNet là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ cấu của Bộ DTTG, tiến hành sắp xếp tinh gọn tổ chức bên trong của Báo khi hợp nhất, giảm còn 16 phòng, ban (chiếm 50%). Hoàn thành xây dựng Đề án tổ chức lại Nhà Xuất bản Tôn giáo trực thuộc Ban Tôn giáo Chính phủ, Bộ DTTG thành Nhà Xuất bản Tôn giáo thuộc Bộ DTTG (Quyết định số 2162/QĐ-TTg ngày 29/9/2025).

b) Về biên chế công chức hành chính và số người làm việc ở đơn vị sự nghiệp

- Giai đoạn trước 01/3/2025: Cơ quan UBĐT được giao tổng số biên chế công chức và số lượng người làm việc là 959 biên chế;

- Giai đoạn sau 01/3/2025: Tổng số biên chế công chức và số lượng người làm việc của Bộ DTTG là 1.085 biên chế; cụ thể: số biên chế công chức là 320 biên chế (trong đó, biên chế của UBĐT chuyển sang là 231 biên chế, của Ban TGCP là 89 biên chế); số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao: 765 người (trong đó, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp của UBĐT chuyển sang là 728 người làm việc và số lượng người làm việc của các đơn vị sự nghiệp của Ban TGCP chuyển sang là 37 người).

- Lãnh đạo Bộ đã tạm giao biên chế công chức hành chính nhà nước năm 2025 của các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Bộ, số lượng biên chế công chức có mặt tại Bộ DTTG là 236 công chức; số lượng người làm việc có mặt là 793 người (trong đó 646 người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và 147 người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp).

c) Về Đề án Vị trí việc làm: Lãnh đạo Bộ đã chỉ đạo xây dựng Kế hoạch phê duyệt Đề án vị trí việc làm (VTVL), cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đối với các đơn vị thuộc Bộ DTTG; báo cáo Bộ Nội vụ việc rà soát, hoàn thiện VTVL công chức trong các cơ quan, tổ chức sau sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện Chính quyền địa phương 02 cấp; đã có ý kiến vào dự thảo Danh mục vị trí việc làm công chức, viên chức trong hệ thống chính trị do Ban Tổ chức Đảng ủy Chính phủ dự thảo. Hiện nay, Bộ đã phê duyệt Đề án vị trí việc làm cho 20/21 đơn vị (còn Nhà xuất bản Tôn giáo) đơn vị; trong đó có 09 đơn vị Hành chính, 11 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ).

d) Về tinh giản biên chế và thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP: Lãnh đạo Bộ đã ban hành Quyết định về thành lập Tổ công tác triển khai Nghị định 178/2024/NĐ-CP; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định Số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; hoàn thành việc rà soát, tổng hợp danh sách xin nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ năm 2025. Tính đến thời điểm báo cáo, Lãnh đạo Bộ đã ban hành Quyết định cho 66 công chức, viên chức, người lao động nghỉ chế độ chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (trong đó nghỉ hưu 59 người và nghỉ thôi việc 07 người). Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 và Nghị định số 154/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ đối với 01 công chức và 01 viên chức.

đ) Về công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Lãnh đạo Bộ đã có Quyết định điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Lãnh đạo 21/21 đơn vị thuộc Bộ (Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và tương đương); điều động, bổ nhiệm (do tổ chức bộ máy mới, thành lập Bộ DTTG): 84 người; bổ nhiệm lại: 04; giao quyền: 01 người.

- Kien toàn, bổ nhiệm 163 trường hợp lãnh đạo cấp phòng và chức danh Kế toán trưởng các đơn vị thuộc Bộ (cụ thể: sau khi kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị, Bộ DTTG đã quyết định kiện toàn, bổ nhiệm đối với 40 trường hợp là lãnh đạo cấp phòng và tương đương các đơn vị thuộc Bộ; phê duyệt chủ trương đề các đơn vị triển khai quy trình và quyết định kiện toàn, bổ nhiệm theo phân cấp đối với 86 trường hợp; kiện toàn, bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với 11 trường hợp; Quyết định điều động, bổ nhiệm 02 trường hợp lãnh đạo cấp phòng và tương đương; phê duyệt chủ trương bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 24 trường hợp đến đơn vị triển khai quy trình và quyết định theo phân cấp).

- Phê duyệt Kế hoạch và thực hiện hoàn thành Kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ năm 2025 (Quyết định số 192/QĐ- BDTTG ngày 17/4/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ năm 2025).

- Điều động đối với 21 công chức, viên chức theo quy định đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác. Ban hành Quyết định tiếp nhận, bổ nhiệm 05 công chức lãnh đạo quản lý cấp Vụ và tương đương; tiếp nhận 13 công chức và 01 Hợp đồng lao

động theo quy định. Thực hiện quy trình xét nâng ngạch cho 03 công chức có thành tích trong hoạt động công vụ; xếp ngạch, chuyển đổi chức danh nghề nghiệp đối với 21 công chức, viên chức; thẩm định, hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp xếp ngạch, chuyển ngạch, chuyển đổi chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương đối với viên chức theo phân cấp.

- Về Kỷ luật: Lãnh đạo Bộ phê duyệt chủ trương và thực hiện kiểm điểm, xử lý kỷ luật đối với 02 viên chức lãnh đạo quản lý và tổ chức họp kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với 09 công chức, viên chức có liên quan đến thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm phát hiện qua thanh tra theo Kết luận số 896/KL- TTCP ngày 17/8/2023 của Thanh tra Chính phủ và Kết luận số 478/KL-TTr ngày 19/11/2023 của Thanh tra UBĐT.

- Tham mưu công tác ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung các Quy định, Quy chế về công tác cán bộ; phối hợp với Bộ Nội vụ triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thành việc thực hiện đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về công chức, viên chức với 1227 hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ quản lý (đạt 100%).

e) Về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức

Thực hiện Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về quy định đào tạo, bồi dưỡng công chức, Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Bộ năm 2025 và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng tiến độ, cụ thể: cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức các lớp Bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ. Tổng số công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng trên 1000 lượt người.

g) Thực hiện dân chủ cơ sở trong Bộ DTTG: Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ của Bộ.

h) Về chế độ chính sách đối với cán bộ

- Giải quyết chế độ, chính sách và tiền lương đúng pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho công chức, viên chức và người lao động, cụ thể: nâng bậc lương trước thời hạn do có thành tích xuất sắc đối với 14 công chức, viên chức và người lao động; nâng bậc lương thường xuyên, nâng và hưởng % phụ cấp thâm niên vượt khung cho 109 người năm 2025; nâng % tỷ lệ phụ cấp thâm niên nghề đối với 06 công chức; quyết định hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc đối với 20 công chức, người lao động; thôi hưởng phụ cấp trách nhiệm đối với 02 người.

- Tham mưu giải quyết chế độ hưu trí đối với 52 công chức, viên chức và người lao động; giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội đối với 47 công chức, viên chức và người lao động nghỉ hưu và 07 công chức nghỉ thôi việc; thông báo nghỉ hưu đối với 01 viên chức.

- Tham mưu giải quyết thủ tục đi nước ngoài giải quyết việc riêng, đi công tác đối với 76 công chức, viên chức và 02 Đoàn của Lãnh đạo Bộ đảm bảo đúng quy định, quy chế.

7. Hợp tác quốc tế về công tác dân tộc, tôn giáo

Trong năm 2025, Hợp tác quốc tế về công tác dân tộc, tôn giáo có nhiều tiến bộ, đã tiến hành trao đổi thông tin với các cơ quan công tác dân tộc các nước láng giềng (Campuchia, Lào, Thái Lan, Trung Quốc) nhằm thực hiện Thỏa thuận Hợp tác đã ký và ký lại các Thỏa thuận hợp tác trong năm 2025, đồng thời tìm kiếm, mở rộng quan hệ với các đối tác khác trong khu vực và trên thế giới như: Ấn Độ, Úc, Ai-Len, Newzealand, Nhật Bản. Trong năm 2025, Bộ DTTG đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành triển khai Quyết định số 1567/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch tăng cường thực thi Công ước quốc tế của Liên hợp quốc về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc (CERD) và triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Công ước CERD. Đồng thời, hoàn thành quy trình giải mật báo cáo 01 năm tình hình thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Công ước CERD và gửi theo quy định (Ủy ban Nhân quyền đã đăng tải báo cáo trên trang web). Tích cực, chủ động phối hợp với Bộ Ngoại giao chuẩn bị và tham gia đối thoại nhân quyền với các đối tác Hoa Kỳ, EU và Australia. Triển khai có hiệu quả các Công ước, Điều ước quốc tế, Thỏa thuận quốc tế về nhân quyền trên địa bàn vùng DTTS&MN. Bên cạnh đó, tăng cường làm việc với các tổ chức quốc tế và Đại sứ quán các nước về vấn đề liên quan tới công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Công tác đối ngoại tôn giáo được tăng cường, triển khai thực hiện đúng nguyên tắc góp phần khẳng định chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam; thúc đẩy ngoại giao Nhân dân; chủ động hướng dẫn các tổ chức tôn giáo tham gia các diễn đàn tôn giáo thế giới và khu vực phù hợp với đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Ngày 22/4, tại trụ sở Bộ DTTG, Ủy viên Ban Chấp hành trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ DTTG Đào Ngọc Dung đã có buổi tiếp xã giao Ngài Marc E. Knapper, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Hợp chúng quốc Hoa Kỳ tại Việt Nam. Cuộc gặp diễn ra trong bầu không khí thân tình, thẳng thắn và xây dựng, phản ánh tinh thần hợp tác ngày càng sâu rộng giữa hai nước trên nhiều lĩnh vực, trong đó có công tác DTTG.

Bộ trưởng Bộ DTTG Đào Ngọc Dung đã tham dự lễ đón Quốc vương Bhutan thăm cấp Nhà nước tại Việt Nam vào tháng 8/2025, cùng nhiều lãnh đạo cấp cao khác như Chủ tịch nước Lương Cường, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn và lãnh đạo các bộ, ban ngành. Sự kiện này đánh dấu bước phát triển quan trọng, định hình và làm sâu sắc hơn quan hệ giữa hai quốc gia, tập trung vào hợp tác kinh tế, văn hóa, du lịch và trao đổi kinh nghiệm quản lý quốc gia.

8. Công tác khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi số và cải cách hành chính; thi đua khen thưởng

- Về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo ngày càng được quan tâm đổi mới cả về phương hướng và nội dung. Các đề tài, dự án khoa học công nghệ bám sát nhiệm vụ quản lý nhà nước

và gắn liền với thực tiễn đặt ra đối với lĩnh vực công tác dân tộc và tôn giáo, là cơ sở khoa học cho việc hoạch định, xây dựng các chính sách dân tộc, tôn giáo, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo. Hầu hết các đề tài nghiên cứu khoa học của Bộ đều bám sát các nhiệm vụ của Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2030. Trong năm 2025, Bộ DTTG đã gửi Bộ Khoa học và Công nghệ 05 đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia về DTTS và thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong việc tổng hợp các đề xuất để tham mưu cho Ban Chủ nhiệm lựa chọn được danh mục nhiệm vụ đặt hàng để đưa ra Hội đồng xác định nhiệm vụ... theo quy định.

Năm 2025, là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các chiến lược quốc gia về chuyển đổi số. Công tác chuyển đổi số đã bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Lãnh đạo Bộ, đổi mới tư duy quản lý, quyết liệt trong hành động. Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ về bổ sung cập nhật Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Bộ DTTG đã thành lập Ban Chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo và Kế hoạch triển khai thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Ban hành Chiến lược chuyển đổi số của Bộ DTTG; Chiến lược dữ liệu của Bộ DTTG; triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung, phần mềm, ứng dụng dùng chung; xây dựng văn bản cụ thể hóa trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại Bộ; quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; xây dựng Kiến trúc Chính phủ số của Bộ DTTG theo Khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam, phiên bản 4.0; xây dựng và ban hành văn bản về kết nối, chia sẻ dữ liệu số trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc và kết nối, chia sẻ dữ liệu số với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác; xây dựng, biên soạn tài liệu về kỹ năng số cơ bản theo 2 nhóm đối tượng cán bộ và người dân; phương thức tạo lập, hình thành các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc và tôn giáo. Tổ chức triển khai thực hiện các lớp tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; đào tạo chuyên đề về phương thức tạo lập, hình thành các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về dân tộc, tôn giáo; bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp, người dân; tuyên truyền toàn diện nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết và thúc đẩy ứng dụng có trách nhiệm, tuân thủ đạo đức về trí tuệ nhân tạo (AI).

- Thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC)

Bộ DTTG đã ban hành và triển khai quyết liệt Kế hoạch CCHC năm 2025 (Quyết định số 123/QĐ-BDTTG) và Kế hoạch tuyên truyền CCHC (Quyết định số 158/QĐ-BDTTG). Công tác này được duy trì nề nếp, đảm bảo 100% các đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện đúng tiến độ báo cáo định kỳ. Kết quả thực hiện một số công tác như: (1) Cải cách thủ tục hành chính: Tổng số TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ hiện nay là 58 TTHC, trong đó 23 TTHC cấp trung ương, do Bộ DTTG trực tiếp tiếp nhận và giải quyết; 35 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương trong đó 23 TTHC cấp tỉnh và 11 TTHC cấp xã. Năm 2025, Bộ DTTG đã giải quyết 182 hồ sơ trong đó 72 hồ sơ trước hạn, 95 hồ sơ đúng hạn và 15 hồ sơ quá hạn. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đã giải quyết là 18,1% (33/182 hồ sơ đã giải quyết). Tổng số TTHC nội bộ của Bộ Dân tộc và Tôn giáo tại thời điểm báo cáo là 111 TTHC, đã đăng tải công khai, nhập dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Danh mục các TTHC trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình gồm 35 TTHC, trong đó cấp trung ương 14 TTHC, cấp tỉnh 16 TTHC và cấp xã 05 TTHC. 23/23 dịch vụ công trực tuyến của Bộ được tích hợp cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trong đó có 14 dịch vụ công toàn trình và 09 dịch vụ công một phần, hệ thống thông tin giải quyết TTHC đã chạy kiểm thử tại Bộ và sắp tới sẽ thực hiện vận hành thử nghiệm tại 05 địa phương (Huế, Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Bắc Ninh và Quảng Ninh); thực hiện tập huấn cho nhân sự tham gia tiếp nhận giải quyết TTHC cấp tỉnh và cấp xã của các địa phương trên cả nước; (2) Cải cách tổ chức bộ máy: đến thời điểm báo cáo, số lượng biên chế công chức có mặt tại Bộ là 239 công chức; số lượng người làm việc có mặt là 793 người (trong đó 646 người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và 147 người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp); (3) Cải cách chế độ công vụ: Hoàn thiện đề án vị trí việc làm; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho trên 1.000 lượt cán bộ, công chức...

Xây dựng Chính phủ điện tử và Chính phủ số của Bộ DTTG: Triển khai có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước, góp phần nâng cao năng lực quản lý điều hành của cơ quan nhà nước, góp phần đẩy nhanh tiến trình đơn giản hóa thủ tục hành chính. Lãnh đạo Bộ DTTG, thành viên Ban chỉ đạo CCHC (nay là Tổ công tác CCHC) của Chính phủ đã tập trung chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch và yêu cầu các đơn vị chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại trong công tác CCHC năm 2024 và triển khai kế hoạch CCHC năm 2025. Đến nay, đã hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch CCHC năm 2025. Đặc biệt, thực hiện yêu cầu hoàn thiện thể chế khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ DTTG là một trong những Bộ tham mưu trình Chính phủ ban hành Nghị định đầu tiên trong số 28 Nghị định quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, trong đó đã quyết liệt tham mưu cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính đạt 70,2% (cao gấp hơn 02 lần so

với yêu cầu của Chính phủ, yêu cầu tối thiểu 30%); phân quyền, phân cấp, phân định 33 thẩm quyền, nhiệm vụ (đạt 28,69%); cơ quan trung ương thực hiện như quy định hiện hành đối với 37 thẩm quyền, nhiệm vụ (chiếm 33,2%), đây là các thẩm quyền, nhiệm vụ ban hành VBQPPL quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; nhiệm vụ có tính liên tỉnh, liên vùng, liên quan đến nhiều Bộ, cơ quan ngang Bộ hoặc các nhiệm vụ có yếu tố nước ngoài, nhiệm vụ cần quản lý thống nhất toàn quốc; chính quyền địa phương thực hiện như quy định hiện hành đối với 45 nhiệm vụ, thẩm quyền (chiếm 39,11%).

- Công tác thi đua, khen thưởng: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Bộ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ cơ quan... phát động, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với các nội dung thi đua thiết thực, hiệu quả, hình thức phong phú, đa dạng, bám sát các nhiệm vụ chính trị để thu hút sự tham gia của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện và chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, gương mẫu trong giao tiếp, ứng xử, trau dồi kiến thức, chuyên nghiệp về chuyên môn, nghiệp vụ; tinh thần, thái độ làm việc tận tụy, nghiêm túc, trách nhiệm, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện chuẩn mực đạo đức, lối sống, xây dựng tập thể đoàn kết, cơ quan vững mạnh. Các phong trào thi đua đã góp phần thúc đẩy, khuyến khích các đơn vị, cá nhân hăng hái thi đua hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao với kết quả cao nhất, qua đó nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ hành trình vụ chuyên môn được giao. Ngày 19/12/2025, Bộ DTTG đã tổ chức thành công Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ I của Bộ. Tổ chức Đoàn đại biểu Bộ DTTG và Đoàn đại biểu 53 DTTS tham dự Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ I tại Hà Nội.

9. Thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công các dự án do Bộ DTTG trực tiếp quản lý, thực hiện

Năm 2025, Bộ DTTG được Thủ tướng Chính phủ giao Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn NSNN là 906,47 tỷ đồng (trong đó, 02 dự án đầu tư theo ngành, lĩnh vực là 97,854 tỷ đồng và 05 dự án sử dụng nguồn vốn Chương trình MTQG DTTS&MN là 808,616 tỷ đồng; đến nay, đã hoàn thành việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2025 cho tất cả các dự án được phê duyệt với số kinh phí là 765,9 tỷ đồng, bằng 84,5% kế hoạch vốn năm 2025 được giao. Số kinh phí còn lại là 140,555 tỷ đồng, Bộ DTTG đã đề nghị Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép điều chỉnh cho các Bộ, ngành, địa phương khác có nhu cầu sử dụng.

Lũy kế giải ngân vốn từ đầu năm đến hết 10/12/2025: 44,833 tỷ đồng, bằng 5,46% kế hoạch vốn được giao. Ước lũy kế giải ngân vốn từ đầu năm đến hết tháng 12/2025: 55,103 tỷ đồng, đạt 6,7% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ

giao. So với cùng kỳ năm ngoái, số kế hoạch vốn giải ngân đạt kết quả khả quan hơn (cùng kỳ năm 2024 giải ngân 1,052 tỷ đồng, năm 2025 là 43,343 tỷ đồng).

10. Công tác tuyên truyền trong lĩnh vực dân tộc, tôn giáo

Công tác tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đóng vai trò quyết định trong việc xây dựng, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Bộ DTTG thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS, góp phần đem lại cuộc sống bình yên và đóng góp vào sự phát triển KT-XH của các địa phương, giữ vững quốc phòng, an ninh, xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng vững mạnh. Đồng thời, chủ động phản bác lại những luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch; nâng cao ý thức cảnh giác trước các thế lực thù địch (không nghe theo kẻ xấu xúi giục, không theo tà đạo); phản ánh tâm tư, tình cảm, nguyện vọng và các vấn đề bức xúc của đồng bào vùng DTTS; giới thiệu những điển hình tiên tiến trên từng lĩnh vực trong đời sống xã hội, nêu gương các già làng, trưởng bản, người có uy tín, người tốt, việc tốt; kinh nghiệm xoá đói giảm nghèo, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, biểu dương thành tựu xây dựng nông thôn mới; xoá bỏ dần các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đấu tranh với âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch chống phá cách mạng nước ta; phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS và chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo theo đúng định hướng của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác dân tộc, tôn giáo được Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị các cấp quan tâm chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện; Nhân dân và cộng đồng xã hội cả nước quan tâm, theo dõi tạo động lực quan trọng trong triển khai thực hiện chính sách dân tộc, sự nỗ lực cố gắng vươn lên của đồng bào các DTTS, nhờ vậy việc thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc, tôn giáo năm 2025 đã đạt được nhiều kết quả quan trọng góp phần phát triển KT-XH, đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bào DTTS&MN, tôn giáo.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn quan tâm, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, hiệu lực, hiệu quả về công tác dân tộc, tôn giáo, nhất là công tác giảm nghèo cho đồng bào các DTTS. Đặc biệt trong năm 2025, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quan tâm chỉ đạo cụ thể, sát sao việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các chính sách dân tộc, tôn giáo trọng tâm là Chương trình MTQG DTTS&MN. Việc theo dõi, đôn đốc công tác triển khai 03 Chương trình MTQG được Chính phủ đưa vào các chương trình họp và Nghị quyết phiên họp thường kỳ hằng tháng. Thủ tướng Chính phủ

thường xuyên đôn đốc các bộ, cơ quan chủ Chương trình, chủ dự án trả lời kiến nghị, đề xuất của các địa phương và bộ, ngành; yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung thực hiện các nhiệm vụ về đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công và thực hiện các Chương trình MTQG.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hành các nội dung lớn liên quan đến công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo (giải quyết những vấn đề phức tạp, nổi cộm trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; công tác giải quyết, xử lý các vụ việc phức tạp liên quan đến đất đai tôn giáo); chỉ đạo triển khai các nội dung liên quan đến việc nâng cấp quan hệ giữa Việt Nam - Vatican, các cuộc đàm phán quan hệ Việt Nam - Vatican, các cuộc tiếp xúc giữa Lãnh đạo cấp cao Việt Nam và Tòa thánh đã thu nhiều kết quả tích cực, nâng cấp quan hệ từ Đặc phái viên không thường trú lên Đặc phái viên thường trú theo lộ trình chặt chẽ, đảm bảo nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và các thông lệ ngoại giao quốc tế.

Năm 2025, Bộ DTTG tiếp tục tăng cường phối hợp chặt chẽ với các các bộ, ngành, địa phương tạo đồng thuận cao trong phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Chương trình MTQG DTTS&MN và các chính sách dân tộc, tôn giáo trong giai đoạn từ năm 2021 - 2025. Hệ thống chính sách dân tộc, tôn giáo được ban hành khá đầy đủ, toàn diện, bao quát hầu hết các lĩnh vực đời sống chính trị, KT-XH của vùng đồng bào DTTS&MN, đồng bào tôn giáo và thường xuyên được quan tâm rà soát, điều chỉnh, bổ sung thống nhất về cơ chế quản lý, tập trung nguồn lực, khắc phục tình trạng trùng lắp; phân cấp mạnh cho địa phương và thể hiện rõ tính công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện; ưu tiên tập trung đầu tư đối với địa bàn đặc biệt khó khăn. Cơ chế chính sách từng bước thay đổi cách thức tiếp cận theo hướng phát huy nội lực của đối tượng thụ hưởng. Công tác thông tin, tuyên truyền, chuyển đổi số và phổ biến giáo dục pháp luật cho đồng bào DTTS, đồng bào tôn giáo được tăng cường; hợp tác quốc tế về công tác dân tộc, tôn giáo tiếp tục được đẩy mạnh. Tăng cường công tác xây dựng thể chế đảm bảo đúng tiến độ, đúng thẩm quyền và khả thi với tư duy các văn bản tham mưu, nhất là về chủ trương, chính sách, thể chế bảo đảm ngắn gọn, cụ thể, trừ những vấn đề theo quy định của pháp luật. Việc kiện toàn, tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, tôn giáo, năng lực đội ngũ cán bộ từng bước được chú trọng, nâng lên. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo ngày càng hiệu quả hơn. Công tác chỉ đạo, điều hành, mối quan hệ công tác với các bộ, ngành, địa phương có nhiều thuận lợi; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo được nâng lên rõ rệt, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng; năng lực quản lý của cơ quan công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo ngày càng được nâng lên, tổ chức bộ máy cơ quan công tác dân

tộc, tín ngưỡng, tôn giáo từ Trung ương đến địa phương tiếp tục được kiện toàn, củng cố.

Bộ DTTG tăng cường phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành trong việc xây dựng đề án, chính sách liên quan đến vùng đồng bào DTTS&MN; xây dựng, ban hành các Thông tư, văn bản hướng dẫn; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện các chính sách dân tộc... Tăng cường phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Dân tộc của Quốc hội và các ban, bộ, ngành Trung ương trong xây dựng chính sách, pháp luật. Theo đó, các chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo được ban hành nhằm phát triển đồng bộ vùng đồng bào DTTS&MN, nhất là vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn; ưu tiên phát triển đối với các DTTS rất ít người... Tăng cường phối hợp chặt chẽ: **(i)** Với các bộ, ngành trong việc xây dựng kế hoạch vốn trung hạn và hàng năm của Chương trình MTQG DTTS&MN và huy động nguồn vốn ODA từ Ailen, Ngân hàng Thế giới... Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trong việc hỗ trợ chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho đồng bào DTTS, đồng bào tôn giáo...; **(ii)** Chủ động trao đổi thông tin với các ban, bộ, ngành ở Trung ương như: Ban Dân vận Trung ương; Ban Nội chính Trung ương; Ban Chỉ đạo 68 Trung ương; Ủy ban Văn hoá, Giáo dục của Quốc hội; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài; Đại sứ quán và Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại các nước có liên quan (Bộ Ngoại giao); Cục An ninh nội địa, Cục An ninh đối ngoại (Bộ Công an); Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Tổng cục II, Cục Dân quân Tự vệ (Bộ Quốc phòng) và các địa phương liên quan để thống nhất tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo.

- Các bộ, ngành Trung ương đã tích cực, chủ động với trách nhiệm cao nhất cùng vào cuộc trong chỉ đạo điều hành thực hiện công tác dân tộc và phối hợp chặt chẽ với Bộ DTTG thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao. Cấp ủy, chính quyền các địa phương bám sát và quán triệt chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn của các bộ, ngành chỉ đạo tổ chức triển khai các chính sách dân tộc trên địa bàn, bước đầu đạt được kết quả tích cực trong phát triển KT-XH của địa phương. Trong năm 2025, một số bộ, ngành đã hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc có hiệu quả như: Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Nội vụ, NHCSXH... Mức sống của người dân vùng đồng bào DTTS&MN được cải thiện, góp phần củng cố và nâng cao lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Với sự quyết liệt, trách nhiệm, hiệu quả trong chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về triển khai các nhiệm vụ phát triển KT-XH cho đồng bào DTTS, đồng bào tôn giáo sinh sống tại các địa bàn đặc biệt khó khăn, Bộ DTTG đã bám sát các chỉ đạo, định hướng của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tổ chức quán triệt thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

2. Hạn chế và nguyên nhân

a) Hạn chế

- Trong chỉ đạo, điều hành còn có nơi, có lúc chưa sát sao, quyết liệt; công tác tham mưu xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, quy định cơ chế tổ chức và triển khai thực hiện các Chương trình MTQG, chính sách dân tộc, trong đó có Chương trình MTQG DTTS&MN nhìn chung vẫn còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và những đề xuất, kiến nghị của địa phương. Việc nắm bắt và báo cáo tình hình vùng đồng bào DTTS&MN, đồng bào tôn giáo có lúc chưa kịp thời. Công tác phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương có lúc chưa chặt chẽ; công tác đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của cơ sở có mặt còn chậm.

- Một số nơi các thế lực thù địch, phản động vẫn tiếp tục lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình”, tuyên truyền đạo trái pháp luật; sử dụng mạng xã hội lan truyền thông tin tạo ra dư luận bất đồng trong vùng đồng bào DTTS, đồng bào tôn giáo. Các đối tượng đã lợi dụng, chia sẻ thông tin nhằm tuyên truyền xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước ta.

- Tình trạng khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai; các tệ nạn xã hội, cờ bạc, cờ bạc, lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng, cho vay lãi nặng, buôn lậu, vượt biên trái phép sang nước bạn lao động, nạn phá rừng... vẫn còn xảy ra tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Về thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo ở địa phương

+ Tổ chức thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN tiến độ vẫn còn chậm, kết quả giải ngân vốn đầu tư thực hiện Chương trình có nhiều chuyển biến tích cực, tuy nhiên kết quả giải ngân vốn sự nghiệp còn thấp, quá trình thực hiện vẫn còn phát sinh một số khó khăn, vướng mắc.

+ Công tác theo dõi, tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình vùng DTTS&MN và kết quả thực hiện các chính sách dân tộc ở nhiều địa phương còn hạn chế; chất lượng thông tin báo cáo chưa đầy đủ và kịp thời, ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, điều hành chung (*Phụ lục số 04: Thống kê chấp hành chế độ báo cáo*).

+ Việc xây dựng tổ chức, bộ máy và cán bộ làm công tác dân tộc, tôn giáo ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Đội ngũ cán bộ cơ sở, nhất là cán bộ người DTTS tại một số địa phương chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ.

+ Lĩnh vực công tác dân tộc các khiếu kiện thường liên quan đến các nội dung về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; một số vụ việc tranh chấp đất đai nông lâm trường ở khu vực đồng bào dân tộc, miền núi; một số vụ việc liên quan đến bồi thường đất đai, hỗ trợ tái định cư, chính sách an sinh khi thực hiện xây dựng các nhà máy thủy điện ở miền núi.

+ Lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo các khiếu kiện liên quan đến việc lợi dụng vấn đề tranh chấp đến đất đai tôn giáo; nhiều vụ việc từ khiếu kiện đất đai đơn thuần đã trở thành điểm nóng về an ninh trật tự và tạo cơ hội để các thế lực bên ngoài lên tiếng, phê phán Việt Nam vi phạm tự do tôn giáo.

Các hạn chế, tồn tại nêu trên được phản ánh qua báo cáo của các bộ, ngành địa phương. Theo thống kê báo cáo của 10/17 bộ, ngành Trung ương và 31/34 tỉnh,

thành phố gửi báo cáo; các tỉnh, thành phố có tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác dân tộc, được tổng hợp, phân loại theo các nhóm. *(Phụ lục số 05: Tổng hợp khó khăn, vướng mắc của các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện công tác dân tộc).*

b) Nguyên nhân

** Nguyên nhân khách quan*

- Vùng đồng bào DTTS&MN có xuất phát điểm thấp, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, kết cấu hạ tầng KT-XH chưa đồng bộ; trình độ dân trí giữa các vùng không đồng đều; đời sống Nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào DTTS còn gặp nhiều khó khăn. Địa bàn các tỉnh vùng đồng bào DTTS&MN, đặc biệt là các xã thuộc diện đầu tư của Chương trình MTQG DTTS&MN là địa bàn rộng, địa hình khó khăn, chịu ảnh hưởng nhiều của điều kiện tự nhiên...;

- Tình hình dịch bệnh, giá cả và tiêu thụ một số gia súc, gia cầm, nông sản thiếu ổn định; thời tiết diễn biến thất thường, thiên tai gây thiệt hại nặng về người và tài sản, ảnh hưởng lớn đến sản xuất, đời sống của người dân; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp;

- Vùng DTTS&MN thường xuyên chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và thiên tai, như: sạt lở đất, lũ ống, lũ quét ở các tỉnh miền núi phía Bắc; hạn hán ở các tỉnh Tây Nguyên, Duyên hải Miền Trung; xâm nhập mặn ở đồng bằng sông Cửu Long... ảnh hưởng lớn, gây khó khăn đối với đời sống của đồng bào DTTS;

- Các địa phương tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền 02 cấp. Bên cạnh đó, nhiều văn bản, chính sách mới ban hành, vì vậy ảnh hưởng không nhỏ đến công tác tổ chức triển khai thực hiện các chính sách dân tộc, tôn giáo tại địa phương;

- Các thế lực thù địch vẫn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để tuyên truyền, xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhất là những khó khăn về kinh tế của đất nước, an ninh chính trị vùng biên giới dẫn đến một số địa bàn vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ bất ổn về an ninh, trật tự; khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác tín ngưỡng, tôn giáo tại các địa phương³³.

** Nguyên nhân chủ quan*

- Công tác nắm địa bàn, khảo sát đánh giá thực trạng, dự báo tình hình trước khi xây dựng ban hành chính sách chưa toàn diện dẫn đến một số chính sách dân

³³ (i) Một số quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo còn bất cập, thiếu đồng bộ; chưa đầy đủ chế tài xử lý đối với các hoạt động vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và các hoạt động “tà đạo”, “đạo lạ”, hoạt động mang màu sắc mê tín dị đoan; (ii) Các tổ chức tôn giáo, các hiện tượng tôn giáo mới gia tăng phát triển tín đồ; nhu cầu về đất đai, xây dựng, truyền đạo, tách lập tổ chức tôn giáo trực thuộc... ngày càng tăng; (iii) Các tổ chức tôn giáo còn biểu hiện trông chờ vào chính quyền trong việc giải quyết những vấn đề mâu thuẫn nội bộ, chưa xử lý mạnh dạn với số chức sắc, tu sĩ vi phạm giới luật, giáo luật và pháp luật; (iv) Giáo hội các tổ chức tôn giáo và một số chức sắc chưa tích cực hợp tác với chính quyền trong giải quyết các vấn đề liên quan đến tôn giáo; một số chức sắc tôn giáo chưa tích cực thực hiện các quy định của pháp luật về tôn giáo, có trường hợp đã được tuyên truyền, vận động nhưng vẫn tiếp tục cố tình vi phạm; (v) Vấn đề nhân quyền, tự do tôn giáo tiếp tục được các nước quan tâm, sử dụng gây sức ép với Việt Nam trong quan hệ hợp tác, đầu tư; các thế lực thù địch, phản động và các đối tượng cực đoan trong các tôn giáo tiếp tục lợi dụng vấn đề tôn giáo để xuyên tạc, hoạt động chống phá Việt Nam.

tộc giai đoạn vừa qua đã bộc lộ một số bất cập, tính khả thi chưa cao; sự phối hợp giữa các ngành, các cấp còn thiếu chặt chẽ; nhận thức của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa cao, chưa thật sự tâm huyết, trách nhiệm trong tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung, thay thế các chính sách, quy định, hướng dẫn về công tác dân tộc. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc triển khai thực hiện chính sách dân tộc có lúc chưa thường xuyên, kịp thời;

- Sự phối hợp giữa các bộ, ngành trong xây dựng và phân bổ nguồn lực, kiểm tra đánh giá đối với một số chính sách chưa thực sự chặt chẽ; thiếu hệ thống chỉ tiêu thống kê nguồn lực đầu tư cho vùng đồng bào DTTS&MN;

- Công tác dân tộc đa ngành, đa lĩnh vực, nhạy cảm, phức tạp trong khi tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác dân tộc vừa thiếu, vừa yếu. Việc đào tạo nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS còn nhiều hạn chế. Tại một số địa phương, cấp ủy, chính quyền chưa thật sự quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác dân tộc, chưa chú trọng bồi dưỡng, sử dụng cán bộ là người DTTS;

- Nhận thức của một bộ phận người dân và cộng đồng trong tổ chức thực hiện một số dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN có sự tham gia của cộng đồng còn gặp nhiều khó khăn, chưa mang lại hiệu quả thiết thực.

- Công tác tôn giáo: **(i)** Tổ chức bộ máy làm công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở một số địa phương thiếu ổn định, có nhiều biến động, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo còn kiêm nhiệm quá nhiều công việc nên việc nắm tình hình, phát hiện, giải quyết hoặc hướng dẫn giải quyết vụ việc tại cơ sở chưa được kịp thời; **(ii)** Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở về công tác tín ngưỡng, tôn giáo còn có mặt hạn chế, dẫn đến chậm nắm bắt thông tin, tình hình và xử lý các vấn đề phát sinh trong hoạt động và sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo; lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm đúng mức đối với công tác tôn giáo dẫn đến việc nhận diện, đánh giá các mặt liên quan đến vấn đề tôn giáo chưa phù hợp với thực tế; **(iii)** Hệ thống chính trị cơ sở vùng đồng bào tôn giáo một số địa phương còn yếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác; **(iv)** Nhận thức, kỹ năng, kinh nghiệm quản lý nhà nước, khả năng dự báo tình hình và tham mưu xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo của một số cán bộ ở cơ sở có nơi còn hạn chế; **(v)** Công tác tranh thủ, sử dụng và phát huy vai trò của chức sắc, chức việc, người có uy tín trong các tôn giáo chưa có sự thống nhất giữa các bộ, ban, ngành; vẫn còn tâm lý e ngại khi gặp gỡ, làm việc với chức sắc, chức việc các tôn giáo...

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, phải quán triệt sâu sắc, triển khai kịp thời, nghiêm túc, quyết liệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch hành động của bộ, ngành với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phân công “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả”.

Hai là, theo dõi sát, nắm chắc tình hình, nhất là những diễn biến mới; nâng cao năng lực phân tích, dự báo, có phản ứng chính sách kịp thời, phù hợp, hiệu quả. Kịp thời tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo từ cơ sở.

Ba là, thực hiện nghiêm phương châm hành động của Bộ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết, thống nhất; không ngừng nỗ lực, kiên trì, quyết liệt thực hiện mục tiêu đã đề ra, tổ chức thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; chủ động đề xuất cơ chế, chính sách mới vì sự phát triển của vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng và cả nước nói chung.

Bốn là, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi công việc, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ về lý luận, năng lực chuyên môn và kiến thức thực tiễn của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để nâng tầm trong việc xây dựng, hoạch định và tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

Năm là, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giải thích chính sách, pháp luật. Chủ động cung cấp thông tin chính thức, đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch về các giải pháp chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước để Nhân dân hiểu và chia sẻ, tạo sự đồng thuận trong thực thi chính sách, pháp luật về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2026

I. NHIỆM VỤ TRONG TÂM

Trên cơ sở kết quả công tác dân tộc đạt được trong năm 2025, để Chương trình công tác năm 2026 đạt được các mục tiêu đề ra, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ có liên quan đến công tác dân tộc, tôn giáo. Tập trung: Xây dựng, ban hành Chương trình hành động về công tác dân tộc, Chương trình hành động về công tác tôn giáo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới, Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 10/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa IX) về công tác tôn giáo trong tình hình mới; Tham mưu sửa đổi, bổ sung Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn...

2. Tiếp tục tham mưu, thực hiện rà soát và sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống cơ quan công tác dân tộc, tôn giáo đồng bộ, thống nhất, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả từ Trung ương đến địa phương theo đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW.

3. Tăng cường phối hợp xây dựng thể chế, chủ động rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các chương trình, chính sách dân tộc, tôn giáo để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của chính sách giai đoạn 2021 - 2030. Tập trung xây dựng và hoàn thiện các đề án, chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2026.

4. Chương trình MTQG DTTS&MN: **(i)** Bám sát định hướng chủ trương của Quốc hội tại các Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Nghị quyết số 120/2020/QH14; căn cứ chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG để thực hiện tham mưu Lãnh đạo Bộ trong triển khai các nhiệm vụ về Đề án tổng thể phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030 và Hợp phần Phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN trong Chương trình MTQG giai đoạn 2026-2035; **(ii)** Thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình theo phân công nhiệm vụ thuộc Chương trình công tác giai đoạn và hằng năm; tổ chức, quản lý, điều phối thực hiện Hợp phần Phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN trong Chương trình MTQG giai đoạn 2026-2035; **(iii)** Tăng cường rà soát, hoàn thiện các quy định, văn bản hướng dẫn để tổ chức triển khai thực hiện Hợp phần Phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN trong Chương trình MTQG giai đoạn 2026-2035 đảm bảo kịp thời, đồng bộ nhằm thúc đẩy giải ngân nguồn vốn ngay từ đầu giai đoạn, phát huy hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ đầu tư; **(iv)** Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Bộ tổ chức kiểm tra, giám sát; hướng dẫn, giải quyết kiến nghị của đại biểu Quốc hội, cử tri, người dân; kịp thời xử lý giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tồn tại bất cập trong quá trình triển khai thực hiện Hợp phần Phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN trong Chương trình MTQG giai đoạn 2026-2035; **(v)** Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất về Hợp phần Phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN trong Chương trình MTQG giai đoạn 2026-2035 theo quy định; **(vi)** Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Hợp phần Phát triển KT-XH vùng DTTS&MN trong Chương trình MTQG giai đoạn 2026-2035 ở các cấp.

5. Tăng cường công tác theo dõi, nắm tình hình trên địa bàn vùng DTTS&MN, vùng tôn giáo, kịp thời cung cấp thông tin, báo cáo về công tác dân tộc, tôn giáo, đặc biệt là các điểm nóng về an ninh trật tự, tôn giáo, tình hình thiên tai, dịch bệnh, môi trường... giải quyết những vấn đề phát sinh theo thẩm quyền, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

6. Phối hợp với các bộ, ngành chức năng và các địa phương tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng về công tác tôn giáo, trọng tâm là Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban chấp hành

Trung ương (khóa IX) về công tác tôn giáo và Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 10/01/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, nhất là Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 95/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; các nội dung của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; các luật chuyên ngành liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo và người dân trong giai đoạn mới.

7. Trình Quốc hội về dự án sửa đổi, thay thế Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016; ban hành Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo (thay thế Nghị định số 95/2023/NĐ-CP); nghiên cứu xây dựng, ban hành Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (sau khi Luật tín ngưỡng, tôn giáo sửa đổi có hiệu lực).

8. Tiếp tục triển khai hoàn thành giai đoạn I thực hiện Quyết định số 43/QĐ-TTg ngày 11/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ triển khai Đề án “Bồi dưỡng nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo giai đoạn 2022 - 2026”, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và xây dựng kế hoạch triển khai giai đoạn II đề án nêu trên; tập trung bồi dưỡng các kỹ năng về công tác vận động, tranh thủ chức sắc, chức việc và người có uy tín trong các tôn giáo; kiến thức, kỹ năng nắm bắt thông tin, tình hình và tham mưu xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến tôn giáo, không để xảy ra phức tạp; các chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

9. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương trong công tác dân tộc, tôn giáo; phối hợp rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc, vấn đề phức tạp liên quan đến dân tộc, tôn giáo.

10. Đẩy mạnh công tác vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, tín đồ sống “tốt đời, đẹp đạo”, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tăng cường đối thoại xây dựng mối quan hệ gắn bó, chân thành, cởi mở với chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo; đổi mới và đa dạng hóa hình thức vận động để thu hút, tập hợp tổ chức, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ tôn giáo tham gia vào các tổ chức trong hệ thống chính trị. Đẩy mạnh công tác đối ngoại về tôn giáo, chủ động tham gia các diễn đàn quốc tế và khu vực về tôn giáo để truyền tải các thông tin về tình hình tín ngưỡng, tôn giáo và thành tựu của Việt Nam trong việc đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để cộng đồng quốc tế hiểu và ủng hộ Việt Nam trong các hoạt động đối ngoại. Tiếp tục hỗ trợ hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; hướng dẫn các tổ chức tôn giáo tham gia hoạt động

quốc tế tuân thủ pháp luật, phù hợp với chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước Việt Nam. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành và địa phương trong công tác tôn giáo; chủ động nắm tình hình, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, các hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới hoạt động mang màu sắc chính trị, cực đoan, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, trực lợi, vi phạm pháp luật. Tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở vùng đồng bào tôn giáo; tăng cường phát triển đảng viên là người theo tôn giáo, gắn với xây dựng, nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả vai trò của cốt cán trong tôn giáo; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền, vận động cho cán bộ trực tiếp làm công tác tôn giáo các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

11. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại, mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế, các cơ quan nghiên cứu, cũng như cơ quan phụ trách công tác dân tộc, tôn giáo của các nước trong khu vực và trên thế giới. Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm về quản lý nhà nước, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giải quyết các vấn đề tôn giáo phức tạp, đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo chuẩn mực quốc tế. Tham gia các diễn đàn đa phương, hội thảo quốc tế nhằm quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam; đồng thời tranh thủ nguồn lực, sự hỗ trợ quốc tế phục vụ phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS, đồng bào tôn giáo.

12. Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị chu đáo các điều kiện tổ chức các đoàn công tác phục vụ Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Lãnh đạo Bộ DTTG đi thăm, chúc Tết Nguyên đán năm 2026 tại các địa bàn vùng DTTS&MN, đồng bào tôn giáo.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ và lãnh đạo các vụ, đơn vị của Bộ DTTG với phương châm sâu sát, quyết liệt. Đẩy mạnh phân cấp, phân công nhiệm vụ gắn với trách nhiệm và quyền hạn cụ thể. Tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác với các bộ, ngành và địa phương. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của công chức trong thực thi công vụ.

2. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Bố trí, sắp xếp công chức, viên chức, người lao động phù hợp với chuyên môn, năng lực, trình độ tương ứng với vị trí việc làm nhằm phát huy sở trường, năng lực của mỗi công chức, viên chức, người lao động.

3. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo hướng chuyên sâu, gắn với vị trí việc làm, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành, bảo đảm đội ngũ viên chức có phẩm chất, năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; phát động và tham gia triển khai các phong trào thi đua nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

4. Đổi mới phương pháp trong nắm tình hình công tác dân tộc, tôn giáo bằng nhiều hình thức; tổ chức sơ kết, đánh giá, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác dân tộc, tôn giáo ngay từ cơ sở.

5. Tích cực phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành trong việc xây dựng các văn bản, chính sách, công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

6. Chương trình MTQG DTTS&MN: **(i)** Xây dựng đội ngũ công chức, nâng cao năng lực, bổ trí sử dụng đội ngũ công chức; **(ii)** Tiếp tục xây dựng và phát triển đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức tốt, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ; gương mẫu trong lối sống, nêu cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, thực hiện tốt nếp sống văn minh, văn hóa nơi công sở; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đề xuất sáng kiến, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác; **(iii)** Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng xử lý công việc; bố trí, sắp xếp công chức phù hợp với chuyên môn, năng lực, trình độ của mỗi người, tương ứng với vị trí việc làm. Khuyến khích tinh thần học tập, tự bồi dưỡng, chủ động thích ứng với yêu cầu công việc trong bối cảnh chuyển đổi số...

7. Nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành về công tác dân tộc, tôn giáo.

8. Công tác tín ngưỡng, tôn giáo: **(i)** Hoàn thiện và triển khai pháp luật: Tiếp tục tham mưu xây dựng và triển khai kịp thời các văn bản của Đảng, Nhà nước, đặc biệt tập trung trình Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự án Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo (sửa đổi) và Nghị định quy định chi tiết thi hành. Đồng thời, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan nhằm tạo cơ sở pháp lý đồng bộ và khuyến khích các tổ chức tôn giáo đóng góp nguồn lực cho phát triển đất nước; **(ii)** Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước và đảm bảo an ninh: Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Chủ động hướng dẫn các tổ chức tôn giáo hoạt động tuân thủ pháp luật và Hiến chương, Điều lệ. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các "tà đạo", "đạo lạ" và các hiện tượng tôn giáo mới cực đoan, tổ chức bất hợp pháp có hoạt động chống đối. Quản lý chặt chẽ hoạt động truyền đạo và sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại Việt Nam. Củng cố và kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác quản lý các cấp; **(iii)** Tuyên truyền, phổ biến, đối thoại: Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, đặc biệt là các chính sách mới dự kiến ban hành. Chú trọng tuyên truyền trên các nền tảng số, mạng xã hội. Tăng cường gặp gỡ, đối thoại, trao đổi thông tin với các tổ chức, chức sắc tôn giáo để lắng nghe và giải quyết kiến nghị chính đáng. Vận động, đoàn kết đồng bào các tôn giáo thông qua các phong trào thi đua yêu nước; **(iv)** Giải quyết vướng mắc và phát huy nguồn lực: Quan tâm, giải quyết nhu cầu, nguyện vọng chính đáng và đảm bảo điều kiện sinh hoạt tôn giáo bình thường. Kiểm tra việc thực hiện chính sách, tập trung tháo gỡ, xử lý dứt điểm các vướng mắc, "điểm nóng" và mâu thuẫn nội bộ ngay từ cơ sở, không để phát sinh phức tạp. Phát huy các giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và

huy động các nguồn lực của tôn giáo cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước; (v) Đấu tranh và vận động ngoại giao: Chủ động triển khai công tác thông tin đối ngoại về tôn giáo. Tăng cường đấu tranh ngoại giao, nâng cao chất lượng các vòng đối thoại Nhân quyền để tranh thủ sự ủng hộ quốc tế. Chủ động cung cấp thông tin về tình hình tự do tôn giáo tại Việt Nam cho các cơ quan ngoại giao nước ngoài và quốc tế. Tiếp tục triển khai kế hoạch đấu tranh, vận động Bộ Ngoại giao Mỹ đưa Việt Nam ra khỏi “Danh sách theo dõi đặc biệt - SWL” và không đưa vào “Danh sách CPC”. Xây dựng lập luận phản bác các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc về tự do tôn giáo và các hoạt động chống phá Việt Nam.

9. Xây dựng kế hoạch tổng thể, lộ trình, và kịch bản chi tiết, xác định rõ đối tượng thăm (người có uy tín, gia đình chính sách) tại các vùng DTTS&MN; dự trù và chuẩn bị quà tặng phù hợp, cùng tài liệu báo cáo phục vụ Lãnh đạo. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để đảm bảo chuẩn bị tốt các chuyến công tác, bảo đảm hiệu quả.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Tính đến ngày 08/01/2026, tổng hợp từ 10/17 bộ, ngành Trung ương và 31/34 tỉnh, thành phố gửi báo cáo, có 07 bộ, ngành và 27 tỉnh, thành phố có kiến nghị, đề xuất với tổng số 148 kiến nghị, trong đó: địa phương 112 kiến nghị; bộ, ngành 36 kiến nghị. Tập trung vào các nội dung sau:

1. Kiến nghị đối với bộ, ngành

Đề nghị các bộ, ngành Trung ương: (i) Tiếp tục quan tâm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện; (ii) Hỗ trợ địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, đặc biệt là thực hiện Chương trình MTQG; (iii) Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trong lĩnh vực quản lý về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; hàng năm tăng chỉ tiêu cử tuyển Đại học đối với con em dân tộc thiểu số; có chính sách đào tạo và tuyển dụng riêng đối với con em DTTS ít người ở tất cả các vùng; (iv) Tiếp tục hỗ trợ kinh phí từ các nguồn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia, các Đề án của Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành và các nguồn kinh phí khác cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số trong tỉnh, đặc biệt là đội ngũ công chức thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo.

2. Kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

- Tăng cường hơn nữa các chính sách thu hút, đãi ngộ để phát triển nguồn nhân lực vùng DTTS, nhất là nhân lực y tế, giáo dục có chất lượng cho các xã miền núi;

- Xem xét cho đồng bào DTTS tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục được hưởng các chính sách như đơn vị hành chính cấp xã vùng đặc biệt khó khăn; đồng thời tiếp tục thực hiện các chính sách đối với những xã, thôn đặc biệt khó khăn khi đã đạt chuẩn nông thôn mới;

- Chỉ đạo các bộ, ngành tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược công

tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị định số 05/2011/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 127/2024/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

- Giai đoạn 2026-2030 xem xét nâng định mức hỗ trợ về đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và nước sinh hoạt phân tán để hộ nghèo có điều kiện thực hiện, ổn định cuộc sống, phát triển sản xuất.

(Phụ lục số 06: Tổng hợp các kiến nghị và xử lý kiến nghị, đề xuất của bộ, ngành và địa phương)

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác dân tộc, tôn giáo năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chỉ đạo, điều hành công tác dân tộc, tôn giáo năm 2026./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTgCP Mai Văn Chính (để b/c);
- Trợ lý Phó TTgCP Mai Văn Chính;
- Ủy ban TƯ MTTQVN;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ (để t/h);
- Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu VT, THPTTĐKT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nông Thị Hà